

Bức Thư Của Người Đàn Bà Không Quen Biết

Contents

Bức Thư Của Người Đàn Bà Không Quen Biết	1
1. Chương 1	2
2. Chương 2	3
3. Chương 3	4
4. Chương 4	5
5. Chương 5	6
6. Chương 6	8
7. Chương 7	8
8. Chương 8	10
9. Chương 9	11
10. Chương 10	12
11. Chương 11	12
12. Chương 12	13
13. Chương 13	15
14. Chương 14	15
15. Chương 15	16
16. Chương 16	17
17. Chương 17	19
18. Chương 18	20
19. Chương 19	21
20. Chương 20	21
21. Chương 21	23
22. Chương 22	24
23. Chương 23	24
24. Chương 24	25
25. Chương 25	27

Bức Thư Của Người Đàn Bà Không Quen Biết



Giới thiệu

Một người đàn bà xa lạ – có vẻ thế – gửi một bức thư đến cho một nhà văn nổi tiếng. Bức thư kể lại

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/buc-thu-cua-nguoi-dan-ba-khong-quen-biet>

1. Chương 1

Tối nọ tôi đi coi hát ở hí viện Pháp ; tôi không đi một mình. “Chỉ là Molière”, nhưng Molière đã được hoan nghênh nhiệt liệt. Hoàng hậu Iran cười ; Robert Kemp có vẻ sung sướng ; Paul Léautaud làm ọi người nhìn. Một bà ngồi cạnh tôi nói với chồng : “Em sẽ điện thoại cho dì Clémence hay rằng em đã thấy Léautaud ; dì sẽ thích lắm ”.

Cô ngồi trước mặt tôi, quàng áo lông chồn trắng và đóng đưa, như thời Musset, “một căn cổ mảnh khảnh và đẹp dưới một mớ tóc đen”. Trong khi tạm nghỉ, tôi nghe thấy cô nghiêng qua phía một cô bạn, vui vẻ hỏi : “Làm sao cho người ta yêu mình nhỉ?” Tôi cũng muốn ngả về phía cô và dẫn lời của một người đồng thời với Molière : “Muốn lấy lòng người khác thì phải nói về cái gì họ thích, làm động lòng họ, tránh bàn cãi về những điều tầm phào, rất ít khi đặt câu hỏi và đừng bao giờ cho họ nghĩ rằng mình có thể có lí hơn họ”.

Đó là lời khuyên của một người đàn ông biết rõ lòng đàn ông. Phải, muốn cho người khác yêu mình thì phải nói về họ cái gì làm động lòng họ chứ không phải làm động lòng mình. Mà cái gì làm động lòng họ ? Chính bản thân họ. Nói chuyện với một người đàn bà mà khen tính tình, sắc đẹp của họ, hỏi han về tuổi thơ, thị hiếu, nỗi ân hận của họ thì không khi nào làm cho họ chán. Gợi chuyện ột người đàn ông về chính họ thì họ cũng không bao giờ chán. Biết bao người đàn bà thành công rực rỡ trong đời chỉ nhờ cái nghề nghe ; mà họ cũng chẳng cần nghe nữa, chỉ làm bộ nghe thôi. “Tránh bàn cãi về những điều tầm phào”. Trình bày lí lẽ bằng một giọng gây gổ thì người nghe sẽ bực bảo : “Lí luận đúng thì luôn luôn xúc phạm người nghe”. Người nghe có lẽ phải tự thú rằng sự chứng minh của cô không sao bác được và sẽ không bao giờ tha thứ cho cô. Đàn ông, trong ái tình, tìm sự hoà bình chứ không tìm chiến tranh. Sung sướng thay những người đàn bà âu yếm và nhu mì, vì họ được yêu nhiều hơn cả. Không có gì làm cho đàn ông bực mình bằng một người đàn bà gây gổ. Hạng nữ trượng phu được đàn ông phục hơn là yêu quý.

Một cách rất lương thiện để lấy lòng người khác là nói tốt cho họ. Nếu lời nói tốt của cô tới tai họ thì họ nhờ cô mà cảm thấy sung sướng. Do đó họ cho cô là dễ thương .

Ông đó bảo :

- Tôi không ưa bà X...
- Đáng tiếc thật, bà ấy thấy ông rất khả ái và gặp ai muốn nghe, bà ta cũng khen ông như vậy.
- Vậy ư ?... Tôi xét làm bà ấy rồi.

Ngược lại thì cũng đúng. Một câu hiểm độc, do người khác có ác ý kể lại, có thể gây những mối thù ghê gớm. “Nếu ai cũng biết hết những lời mà mọi người nói về mọi người thì không còn ai dám nói với ai nữa”. Cái tai hại là sớm muộn gì mọi người cũng biết mọi người nói về mọi người ra sao.

Chúng ta trở lại câu của La Rochefoucauld : “Đừng bao giờ cho họ nghĩ rằng mình có thể có lí hơn họ”. Nhưng người ta có thể yêu một người mình thán phục chứ ? Đành vậy, nhưng với điều kiện này là người đó

đừng có vẻ ngạo mạn bắt ta phải nhận rằng họ hơn ta, và họ tuy hơn ta nhưng bù lại cũng có những nhược điểm để ta che chở lại họ được. Người thông minh nhất mà tôi được biết, Valéry, minh triết một cách nhẹ nhàng. Những tư tưởng nghiêm trang được ông diễn một cách thú vị ; ông có những lời đùa cợt, nghịch ngợm như trẻ con làm cho ông rất dễ thương. Một bậc thượng trí lỗi lạc khác thường nghiêm trang hơn, nhưng bạn bè thấy ngộ nghĩnh vì tính tự phụ hồn nhiên, hoặc thói đàng trí, kì cục của ông. Nhờ những thói đó mà người ta tha thứ cho ông cái thiên tài của ông : còn cô thì nhờ cô có tự nhiên nên người ta tha thứ cho cô cái sắc đẹp của cô. Một người đàn bà nhớ rằng một vĩ nhân chỉ là một người đàn ông như ai thì không bao giờ làm cho ông ta chán cả.

Làm sao cho người ta yêu cô ư ? Thì cho họ những lí do để họ thỏa mãn về họ. “Ái tình bắt đầu với cảm giác một khả năng sung sướng hoà hợp với một hạnh phúc khác”. Làm đẹp lòng, tức là cho và nhận. Đó, thưa cô bạn không quen biết của tâm tình tôi , (nói theo người Y Pha Nho), tôi muốn trả lời cô như vậy. Tôi thêm một lời khuyên cuối cùng nữa, lời Mérimée khuyên cô bạn không quen biết của ông ta : “Đừng bao giờ cô nói xấu cô nhé. Các bạn cô sẽ nói xấu cô, như vậy đủ rồi”.

Vạn an (1)

(1) Nguyên văn: Adieu, mà ta thường dịch là vĩnh biệt. Ở đây không phải là vĩnh biệt mà chỉ là tạm biệt. Tôi đoán tác giả dùng nghĩa gốc của tiếng đó : je vous r mande à Dieu : Xin Chúa phù hộ bạn ; nên dịch thoát là vạn an.

2. Chương 2

VALÉRY có tài nói về ái tình, cũng như về mọi cái khác ; và ông thích dùng ngôn ngữ toán học để bàn về luyện ái, cho rằng sự tương phản giữa sự tinh xác của ngôn ngữ đó với sự mông lung của tình cảm gợi một sự lỗi nhịp rất kích thích ; ông có lí. Tôi rất thích một công thức của ông mà ông đặt tên là định lý VALÉRY : “Số lượng âu yếm có thể biểu lộ và cảm thấy trong một ngày là một số lượng có hạn”.

Nói cách khác, không một người nào có thể âu yếm tha thiết suốt ngày , đừng nói chỉ là suốt tuần, suốt năm. Lâu quá thì cái gì cũng chán, ngay như được yêu riết rồi cũng chán. Bày tỏ chân lí đó là điều có ích, vì nhiều người trẻ và cả già nữa cơ hồ như không nhận thấy vậy. Có những người đàn bà say mê, phỉ nguyện trong những lúc cuồng nhiệt đầu tiên của ái tình ; thích được người yêu khen từ sáng đến tối rằng mình đẹp, lanh lợi, yêu ai, nói chuyện với ai thì người đó sướng tuyệt trần ; và họ cũng khen lại rằng người yêu của họ hùng dũng nhất, thông minh nhất, không có tình nhân nào, đồng bạn nào dễ thương hơn. Cái đó thú vô cùng. Nhưng phương tiện của ngôn ngữ không phải là vô cùng. Văn sĩ Anh Stevenson bảo : “Mối đầu câu chuyện của tình nhân với nhau dễ dàng lắm... Tôi là tôi, anh là anh, còn mọi người khác không đáng kể”.

Có trăm cách nói : “Tôi là tôi, anh là anh”. Nhưng không có được trăm ngàn cách. Mà ngày thì dài và nhiều.

Một giám khảo hỏi một nữ sinh viên Mỹ :

- Chế độ hôn nhân mà người đàn ông bằng lòng chỉ có một vợ thì gọi là gì ?

Nữ sinh viên đáp :

- Gọi là độc điệu.

Muốn cho cảnh một vợ một chồng khỏi thành độc điệu thì phải làm sao cho trong sự âu yếm và các lời thủ thủ xem vào những câu chuyện khác . Đời vợ chồng phải có cái thoáng khí của gió biển : giao thiệp với xã hội, làm việc chung, tình bạn bè, coi hát. Nếu nhân ý kiến hợp nhau, cùng vui chung với nhau mà như ngẫu nhiên, vô tình thốt lên lời khen thì lời khen đó cảm động ; nếu lời khen thành một nghi thức thì chán chết.

Hồi trước Octave Mirbeau viết một truyện bằng đối thoại tả một cặp tình nhân mỗi tối gặp nhau trong một công viên dưới ánh trăng. Chàng, đa cảm, thì thăm giọng còn mơ hồ hơn cảnh đêm nữa : “Em coi này... đây là cái ghế dài, cái ghế dài đáng quí!” Nàng, bức tức, thở dài : “Lại cái ghế đó nữa !” Phải coi chừng đừng

nhắc tới những cái ghế thành nơi hành hương đó. Những lời âu yếm mà một người lanh trí nghĩ ra đúng cái lúc thốt ra, thì thú vị lắm ; nhưng lời âu yếm mà đóng thành công thức thì rất bức mình.

Một người đàn bà hung hăng, hay chỉ trích, làm cho đàn ông mau chán ; một người đàn bà thán phục một cách ngây thơ , thấy cái gì cũng tốt, sẽ không giữ được lâu sức quyến rũ của mình. Mâu thuẫn ư ? Vâng, dĩ nhiên. Con người đầy mâu thuẫn mà. Nước lớn rồi rỗng. Voltaire bảo :“Con người luôn luôn cứ phải từ trạng thái lo lắng bắt đầu qua trạng thái bất ổn, chán chường”. Rất nhiều người bầm sinh như vậy, quen được yêu rồi, không cho tình yêu mà họ quá tin chắc đó là đáng quý nữa.

Một người đàn bà đã ngỡ ngàng rằng một người đàn ông có cảm tình với mình, thì “kết tinh” (1) vào người đó. Bỗng nàng hay rằng người đó ngưỡng mộ mình, mới đầu cảm động lắm ; nhưng nếu người đàn ông từ sáng đến tối cứ lặp lại hoài rằng nàng đẹp nhất đời, đáng quý nhất đời thì có thể nàng sẽ hoá chán. Gặp một người đàn ông khác không nhu thuận bằng, nàng sẽ tò mò, chú ý tới hơn. Tôi biết một thiếu nữ thường sẵn sàng hát trước mặt mọi người và mọi người hết lời khen, đưa cô ta lên mây xanh vì cô ta rất đẹp. Chỉ có mỗi một thanh niên làm thỉnh.

Rốt cuộc nàng phải hỏi :

- Còn anh ?... Anh không thích nghe tôi hát ư ?

Chàng đáp :

- Thích lắm chứ. Nếu giọng cô tốt, thì thật tuyệt.

Chính anh chàng đó sau thành chồng nàng.

Vạn an.

(1) Từ ngữ của Stendhal, nghĩa là dùng hình ảnh của người đó mà tô điểm những mơ mộng của mình. Coi bức thư số 1.

3. Chương 3

Tôi đã trở lại hí viện ; lần này, buồn thay, không có cô. Tôi tiếc cho tôi mà cũng cho cô nữa. Tôi muốn la :“Giỏi quá, Roussin, hài kịch như vậy là hay !”. Đặc biệt có một xen làm cho khán giả thích thú. Một thanh niên làm cho cô thư kí của cha chàng mang bầu. Chàng ta chẳng có địa vị gì cả, mà cô nọ giỏi giang, kiếm tiền dễ dàng. Chàng xin cưới, cô ta từ chối. Thế là mâu thuẫn chàng rên rỉ :“Tội nghiệp thằng nhỏ của tôi, bị cô đó quyến rũ rồi bỏ rơi...Cô ta làm tổn hại danh dự của nó mà không chịu bồi thường !”.

Một tình thế cổ điển đã đảo lộn. Là vì ngày nay nhiều khi sự tương quan kinh tế giữa đàn ông và đàn bà đã đảo lộn. Đàn bà kiếm ăn dễ hơn hồi xưa nhiều. Họ ít khi lệ thuộc ý muốn và tính tình bất thường của đàn ông. Thời Balzac (1) , người chồng là một giải pháp ; thời Roussin bây giờ, người chồng là một vấn đề. Ngay trong tác phẩm Immaculée (Tinh khiết) của Philippe Heriat, chúng ta đã thấy một thiếu nữ đòi khoa học hình phương tiện không chồng mà có con.

Khoa học vẫn chưa thể thoả mãn người mẹ cổ chấp đó được, nhưng các nhà sinh vật học đã tiến vào những khu vực nguyên cứu kì cục và nguy hiểm. Có một cuốn sách, cuốn Thế giới tốt đẹp nhất của Aldous Huxley trong đó tác giả răn tả một trăm năm nữa sự sinh đẻ sẽ ra sao. Trong cái thế giới tốt đẹp nhất đó, không khi nào trẻ được cấu tạo theo phương pháp tự nhiên. Nhà giải phẫu lấy noãn sào (trứng) ở cơ thể đàn bà ra, duy trì nó trong một chỗ thích hợp và nó tiếp tục sản xuất những trứng mà người ta làm cho thụ thai bằng một cách nhân tạo. Một noãn sào (trứng) có thể sinh được 16.000 anh chị em, có những nhóm 96 trẻ sinh đôi y hệt nhau.

Ái tình ? Tình cảm ? Lãng mạn ư ? Cổ lỗ quá rồi. Các nhà chỉ huy cái Thế giới tốt đẹp nhất ấy rất khinh thị thứ cũ xì đó. Họ thương hại cho con người ở thế kỉ XX có cha mẹ, chồng và tình nhân. Bọn người tương lai đó bảo rằng con người thời trước đã điên khùng, tàn ác, khổ sở, đâu có gì lạ. Gia đình, đam mê, sự ganh

đua, những cái đó gây ra xung đột, mặc cảm ; cứ bắt buộc phải cảm xúc ạnh, mà cảm xúc mạnh thì làm sao có thể an định được? Cộng đồng, Nhất trí, An định đó là châm ngôn gồm ba điểm của cái thế giới không tình yêu kia.

Nhưng đó chỉ là chuyện hoang đường và may thay, nhân loại không theo con đường đó. Nhân loại thay đổi rất ít mà ta không ngờ. Bề mặt có vẻ xáo động như biển đầy. Nhưng hể xuống sâu một chút trong cái biển người cũng như trong cái biển nước thì người ta ngạc nhiên thấy rằng những tình cảm căn bản nay cũng như xưa.

Thanh niên của ta hát khúc nào ? Hát một khúc của Prevert và Kosma mà ý nghĩa như sau :“Hỡi cô em, hỡi cô em, nếu cô em tưởng tượng , cô em tưởng tượng rằng tuổi xuân của cô em bất tuyệt thì cô em làm lần đây...” Đề tài đó ở đâu ra? Ở một bài thơ cách nay đã bốn thế kỉ, của Ronsard :

Hưởng, hưởng tuổi xuân của cô đi,

Tuổi già sẽ làm cho sắc của cô tàn

Như đoá hoa này.

Người ta có thể dùng lại tất cả đề tài của nhóm Thất tình (2) , hoặc của Musset mà làm thành những bài ca trăng tráo và tình tứ cho chợ phiên Saint Germain des Prés. Cô nên chơi cái trò đó ; nó dễ, vui mà có lợi. Cô bạn không quen biết của tâm hồn tôi (3) , cô nên quyết định đi. Cô thư kí tự cao, tự đại trong kịch của Roussin rốt cuộc cưới anh chàng bị cô ta quyến rũ ; mà chính cô, cô vẫn còn giống hệt các người cùng lứa với cô ở thế kỉ XVI.

Vạn an.

(1) Thế kỉ XIX.

(2) Bảy thi sĩ nổi danh thời Phục hưng ở Pháp.

(3) Nguyên văn là tiếng Y Pha Nho : de mi aime..

4. Chương 4

Một nhân vật trong kịch Anh thợ cạo tỉnh Séville bảo :“Ông khinh sự vu oan là ông không hiểu gì về nó”. Tôi thường muốn bảo một người đàn bà quá ngây thơ, thực thà về ái tình :“Thưa bà, bà khinh sự ông ạo là bà không hiểu gì về nó”. Sự ông ạo vẫn còn là một khí giới có sức mạnh lạ lùng và đáng sợ. Nó là cái trò hiển dăng rồi lại từ chối, làm bộ cho rồi lại lấy lại, mà Marivaux đã khéo nhận xét. Hậu quả của cái trò đó thật không ngờ.

Ngẫm cho cùng thì trò đó cũng tự nhiên. Nếu không có sự ông ạo đầu tiên nó làm nẩy chút hi vọng đầu tiên thì ái tình không nổi dậy ở trong lòng đa số đàn ông :“Yêu là xao động về cái ý ”có thể được“, và cái ”có thể được“ đó thành một nhu cầu, một thèm khát không chịu nổi, một ám ảnh”. Khi ta ngỡ rằng tuyệt nhiên không thể làm cho người đàn ông (hay người đàn bà) nào đó yêu mình được thì ta không nghĩ tới cái đó nữa. Cũng như cô không hề đau khổ vì không được làm nữ hoàng Anh. Người đàn ông nào cũng thấy Greta Garbo và Michèle Morgan là đẹp lạ, người nào cũng ngưỡng mộ họ, nhưng không bao giờ nghĩ rằng mình đau khổ vì họ. Đối với cả đám người ngưỡng mộ họ, họ chỉ là những hình ảnh trên màn bạc, chứ không phải là những người có thể chiếm được trái tim.

Nhưng từ cái lúc một khoé mắt, một nụ cười, một lời nói, một cử chỉ có cái vẻ như hứa hẹn thì bất giác trí óc ta tưởng tượng tiếp thêm vào. Người đàn bà đã cho ta một lí do dù rất nhỏ để hi vọng ư ? Thế là ta bắt đầu ngờ ngợ ; ta tự hỏi :“Nàng để ý tới mình thực ư? Nàng yêu mình ư? Không tin được. Nhưng, những gợi tình đó...” Tóm lại, như Stendhal đã nói, chúng ta “kết tinh” vào người đàn bà đó, nghĩa là dùng hình ảnh họ mà tô điểm những mơ mộng của ta như các tinh thể của muối trong mớ muối Salzburg làm cho vật gì đặt lên nó cũng sáng ngời lên.

Lần lần ý muốn thành một ám ảnh, không lúc nào rời ta. Một người đàn bà ông ọ muốn kéo dài sự ám ảnh đó, làm ột người đàn ông “say mê điên cuồng” thì chỉ cần dùng cái thuật cũ như nhân loại : trốn sau khi làm cho đàn ông hiểu rằng mình thích được đuổi theo ; từ chối nhưng lại hé mở cửa hi vọng :” Ngày mai có lẽ tôi sẽ thuộc về anh”. Dùng cái thuật đó thì bọn đàn ông tội nghiệp sẽ đuổi theo cho đến sơn cùng hải tận.

Trò đó đáng trách nếu cô ả dùng nó để làm mê loạn một đám đàn ông đeo đuổi mình, như vậy thì nào cô ta cũng hoá ra bạc tình và làm cho đàn ông thất vọng, trừ phi cô ta khôn khéo vô cùng và biết cách từ chối mà không làm thương tổn lòng tự ái của đàn ông. Nhưng cô ả nào ông ọ dễ thương nhất thì rốt cuộc cũng làm ọi người kiên nhẫn phải chán. Cô ta, sẽ như nàng Celimère trong hài kịch của Moliere, không bắt được con thỏ nào cả vì ham đuổi nhiều thỏ quá.

Trong những ràng buộc cực êm dềm đó, cô đã không :

Thấy ở tôi có đủ mọi thứ như tôi thấy ở cô.

Thì thôi, tôi xin từ cô ; và cái nhục lớn đó

Sẽ giải thoát cho tôi khỏi cái gông cùm hiểm ác của cô.

Trái lại, sự ông ọ có thể vô tội mà còn cần thiết nữa để giữ một người mà mình yêu. Trong trường hợp này người đàn bà thực tình không muốn ông ọ. “Phép màu lớn nhất của ái tình là chữa được cái tật ông ọ”. Một người đàn bà thật yêu ai thì thích hiển thân không chút dè dặt, ồm ờ gì cả, hiển thân một cách quảng đại cao thượng. Nhưng có thể rằng người đó buộc phải làm cho người yêu hơi đau khổ một chút vì có những người đàn ông không thể sống mà không đau khổ, và có làm cho họ nghi ngờ thì mới giữ được họ.

Trong trường hợp đó một người đàn bà chung tình rất trong sạch phải làm bộ ông ọ để giữ một trái tim cũng như một nữ y tá đôi khi phải thẳng tay để cứu một cơ thể. Mũi chích đau thật đấy nhưng có ích. Ghen tuông thì khổ đấy nhưng có vậy mới gắn bó. Nếu vạn nhất mà cô bạn không quen biết tự ra mặt thì tôi xin đừng có ông ọ đấy nhé. Tôi sẽ cắn câu như mọi người đàn ông khác thôi.

Vạn an.

5. Chương 5

- Ủa, bác sĩ ngồi cạnh tôi ư ?
- Thưa bà vâng, tôi là một trong hai người ngồi cạnh bà.
- May quá, bác sĩ : đã lâu lắm tôi không được yên ổn nói chuyện với bác sĩ.
- Thưa bà, tôi cũng lấy làm sung sướng lắm.
- Tôi có cả ngàn điều muốn nhờ bác sĩ chỉ bảo cho....Bác sĩ không lấy làm phiền chứ ?
- Nói cho thực, thưa bà...
- Trước hết, tôi mất ngủ...bác sĩ còn nhớ chứng mất ngủ của tôi chứ ? Ủa cái gì vậy nè ? Bác sĩ ăn canh đây ư ?
- Tại sao lại không, thưa bà ?
- Bác sĩ điên rồi sao ? Đầu bữa mà uống đầy bụng nước như -ậy, còn gì hại cho sức khoẻ bằng...
- Trời ơi ! Thưa bà...
- Tôi xin bác sĩ bỏ món đó đi và chúng ta cùng nhau xét thực đơn xem nào... Món cá hồi, được đấy... Có cả chất dẫn bạch tinh (protéine)...Gà mái tơ : được. Thử coi nào : ăn bơ, chúng mình có sinh tố A ; trái cây, có sinh tố C...thiếu sinh tố B...Phiền thật. Phải không bác sĩ ?

- Tôi có chủ trương của tôi.

- Này, bác sĩ, một người hoạt động như tôi cần bao ca-lo (calorie), mỗi ngày ?

- Tôi không biết rõ thưa bà,...cái đó không quan trọng gì cả.

- Bác sĩ bảo sao ? Không quan trọng gì cả !... Có khác gì bác sĩ bảo than không quan trọng cho đầu máy xe lửa, xăng không quan trọng cho xe hơi !... Tôi , hoạt động như một người đàn ông, thì phải có ba ngàn ca-lo, nếu không thì gầy mòn đi.

- Bà đếm số ca-lo sao ?

- Sao lại không !... Bác sĩ nói đùa sao đấy ?...Đi đâu tôi cũng mang theo một bảng nhỏ... (Bà ta mở xấp ra) . Đây này, bác sĩ... Giảm bông : mỗi kí 1.750 ca-lo. Gà giò : 1.500....sữa: 700.

- Tuyệt, thưa bà. Nhưng bà biết cánh gà này nặng bao nhiêu không ?

- Thưa bác sĩ, ở nhà, tôi bảo cân mỗi miếng thịt. Ở đây, nhà lạ, thì đoán phỏng... (Bà ta kêu lên) ...A , bác sĩ !

- Thưa bà, chi vậy ?

- Tôi xin bác sĩ, ngừng lại đi !...Cái đó làm cho tôi đau nhói như nghe một lưỡi dao rít lên, nghe một âm lạc điệu, như...

- Nhưng thưa bà, tôi có làm gì đâu ?

- Bác sĩ này ! Bác sĩ đã trộn chất đàn bạch tinh với chất Hydrocarbure...thôi ngừng lại đi, bác sĩ !...

- Thưa bà, người ta dọn cho tôi thức ăn nào thì tôi ăn thức đó, có quái gì đâu..

- Một lương y như ông mà nói vậy !... Nhưng bác sĩ thừa iết rằng bữa ăn thường ngày của người Pháp trung lưu : thịt bò áp chảo với trái táo là món ăn độc hại nhất mà loài người có thể chế ra được mà !

- Vậy mà người Pháp trung lưu vẫn sống đấy...

- Bác sĩ theo tà thuyết rồi... Tôi không nói chuyện với bác sĩ nữa...

(Hạ giọng) Còn ông ngồi cạnh mình nữa là ai đây ? Có nghe tên ông ta mà không biết là ai .

- Thưa bà, ông ấy là giám đốc ở bộ Tài chánh.

- Vậy ư ? Thế thì thú lắm (Bà ta hăng hái quay qua bên phải). Thế còn ngân sách của chúng ta, thưa ông ? Ông đã làm cho nó thăng bằng chưa ?

- A, thưa bà, xin bà tha cho... Tôi mới nói về ngân sách liên tiếp tám giờ đồng hồ... Tôi mong được nghỉ ngơi trong bữa tối nay.

- Nghỉ ngơi !...Chúng tôi sẽ cho ông nghỉ ngơi khi ông lập lại sự thịnh vượng cho công việc làm ăn của chúng tôi... Dễ ợt mà !

- Dễ ợt, thưa bà ?

- Dễ như trò con nít... Ông có một ngân sách bốn ngàn tỉ?

- Thưa bà, gần đúng vậy.

- Được lắm... Ông rút mọi chi tiêu đi hai chục phần trăm...

(Y sĩ và nhà tài chính quay lại phía sau lưng bà biết nhiều quá mà đưa mắt với nhau, vẻ đồng tình và thất vọng).

Cô bạn rất thân, cô không biết gì cả, cô khôn đấy. Cho nên cô đoán được hết.

Vạn an.

6. Chương 6

Rạp Hải kịch Pháp (1) , hèn cho tôi thật. Tôi đã gặp lại cô ở đây. Cô ở trong đám mỹ nhân như một bông hoa trang hoàng cho ban công thứ nhất : cô bận một chiếc áo dài màu xanh lá cây và trắng hợp với cô lắm. Tôi nhận thấy cô theo sát một. Cô dường như nghĩ rằng tôi trách cô đấy. Trái lại, Tôn sư của tôi, cụ Alain, vừa là một đại triết gia vừa là một thi sĩ, đã khen một, bảo : “Qui tắc đầu tiên của y phục là làm cho người bạn được vững lòng”.

Đàn ông còn hơn đàn bà nữa, cần cảm thấy mình hoà hợp với những người ở chung quanh. Tôi cho bận áo thường hay lễ phục thì cũng vậy, nhưng trong một bữa ăn tối, mọi người bận áo thường mà tôi bận lễ phục thì tôi thấy ngưỡng ngưỡng. Tôi nên được cảm giác đó liền nhưng giá theo lệ chung thì tôi thấy thoải mái hơn. Nhược điểm ư ? Phải, nhưng nhược điểm đó chung của con người. Có ai mời cô dự tiệc, cô hỏi : “Áo dài hay áo thường?” (2) . Và cô có lí, phải có luật lệ.

Phải có luật lệ không phải để giết sự độc đáo mà để cho sự độc đáo có thể xuất hiện được. Có theo qui tắc thì mới thực sự độc đáo được. Racine và Valery trong các luật của thơ Pháp mà vẫn là Racine và Valery. Balzac bảo : “Thiên tài có cái này đẹp là giống mọi người mà lại khác mọi người ”. Còn Alain thì bảo : “Sự độc đáo ở mọi thể thức chỉ là một cách làm như mọi người mà không ai bắt chước được”. Và tôi cho câu đó định nghĩa đúng về thanh lịch của đàn ông hay đàn bà.

Phải, tới đó, cô cũng như mọi người, và tôi cảm thấy rằng chiếc áo dài có nhiều vật lớn xanh và trắng của cô vẫn theo đường nét của một, nhưng trong sự thanh lịch của cô có cái gì bạo dạn mà chỉ riêng cô có. Thế là cô đã giải quyết được hai điểm khó khăn trong vấn đề nghiêm trọng là y phục. Một người đàn bà trẻ và đẹp muốn được người khác chú ý tới mình, vì bản năng như vậy mà cũng vì muốn làm đẹp lòng người khác, dù chỉ là đẹp lòng một người đàn ông duy nhất thôi. Nhưng đồng thời vì lễ phép trong xã hội buộc người đó phải giống những người đàn bà khác, như vậy phải. (Cô thử nghĩ một người đàn ông tới một cuộc họp mà bận một chiếc áo dài Hi Lạp thì cả đám sẽ nhón nháo ra sao ; cô thử tưởng tượng vợ một sứ thần tới một cuộc hội họp Pháp mà bận chiếc váy của phụ nữ Tahiti). Tôi có cảm tưởng rằng cô biết trọng một, đồng thời bắt một phải trọng cô.

Thi sĩ, trong một câu thơ cổ điển, được hoàn toàn tự do dùng các hình dung từ theo ý mình, dùng bút pháp riêng của mình ; người đàn bà khéo phục sức cũng vậy, trên một chủ đề nào đó của một, có thể tự ý biến hoá đến vô cùng. Chỉ một trang sức màu sắc rực rỡ, một chiếc mũ soa duyên dáng cài ở dây lưng hoặc buộc ở cổ một cách sơ sài tài tình, một món tể nhuyễn độc nhất, hoặc cố ý bỏ hết các tể nhuyễn, những cái đó là những chữ tượng trưng đủ cho cô tạo nên những bài thơ về cô, đẹp cũng như thi phẩm của các thi sĩ.

Biến hoá trong sự nhất trí, đó là một trong các bí quyết của mọi nghệ thuật. Vâng, có lẽ cô cho câu đó là giọng mô phạm, nhưng xin cô suy nghĩ cho kĩ. Các nhà soạn nhạc chỉ tạo các biến điệu trên một chủ đề, chứ có khác gì đâu ? Bản Boléro của Ravel hoặc bản “van” nọ của Chopin là cái gì? Rồi các thi sĩ nữa. Lamartine viết bài “Cái hồ” (Le lac), Hugo viết bài “Nỗi buồn của Olympio” (Tristesse d’Olympio) , Musset viết bài “Hồi kí” (Souvenir) đều là dùng chủ đề được ưa chuộng nhất thời đó (3) . Cô dùng chủ đề mà thị hiếu nhất thời lúc này ra cho cô, để làm thành một bài thơ sống : cô giống mọi người đàn bà mà chẳng một người đàn bà nào giống cô cả. Phải như vậy mới được.

Vạn an !

(1) Tên chính thức của Hải viện Pháp.

(2) Áo thường đây cũng là áo dài nhưng ngắn hơn một chút.

(3) Ba bài thơ đó đều tả cảnh cũ, nơi đã dạo gót với người yêu, và đều than tiếc cái vui đã qua.

7. Chương 7

Cô ta bảo :

- Chinh phục một người đàn ông... Nhưng đàn bà làm sao chinh phục được. Đàn bà thụ động mà. Đợi lời tán tụng... hay chờ rửa má. Quyền phát khởi đầu thuộc về họ.

Tôi đáp :

- Đó là cô xét bề ngoài, chứ không phải sự thực. Bernard Shaw đã viết từ lâu rằng đàn bà đợi lời tán tụng của đàn ông cũng như con nhện đợi con ruồi.

Cô ta bảo :

- Con nhện chẳng lưới, còn một thiếu nữ tội nghiệp có làm cái gì đâu ? Đàn ông ưa họ hay không ưa họ. Nếu không ưa họ thì họ có tội nghiệp gắng sức cũng không làm cho đàn ông đổi ý được. Hình như còn ngược lại nữa ; không có gì làm bức mình một chàng thanh niên bằng sự đeo đuổi của một thiếu nữ mà chàng không yêu. Một người đàn bà mà tán tỉnh đàn ông, tự hiến thân cho đàn ông chỉ làm cho họ khinh chứ không yêu.

Tôi đáp :

- Đúng như cô nói, nếu người đàn bà vụng về quá để cho người ta thấy rằng chính mình đã gợi ý trước, nhưng tất cả nghệ thuật là mình gợi ra trước mà không có vẻ như vậy. “Nàng chạy trốn vào bụi ,liều và rất mong rằng được người ta trông thấy...” Rút lui để nhử địch, chiến lược giả đồ có từ thời xưa đó, rất công hiệu, giúp được nhiều cho các trinh nữ cũng như các quân nhân.

- Vâng lối giả đồ đó cổ điển, nhưng nếu địch không muốn đuổi tôi thì là tôi uống công trốn và phải ngồi một mình dưới đám liễu.

- Về điểm đó nữa, chính cô phải gợi cho đàn ông ý muốn đuổi theo cô. Có cả một chiến thuật mà cô biết rõ hơn tôi. Ban cho chàng ta một chút, làm bộ chú ý tới chàng, rồi thành linh “bỏ rơi”, cầm ngắt cái mà hôm trước chàng có cảm tưởng rằng đã chiếm được. Cái lối Tô-cách-lan , ột vò nước nóng rồi tiếp theo vò nước lạnh đó, ngắt thật đấy nhưng làm cho ái tình và dục vọng dễ nảy nở.

Cô ta bảo :

- Cụ nói thì dễ lắm, nhưng chiến thuật của cụ cần có hai điều kiện này :1) người đàn bà áp dụng nó phải bình tâm tĩnh trí (một người đàn ông mà giọng nói đã làm ình hỏn hể thì làm sao mình có thể áp dụng lối tằm Tô-cách-lan đó vào họ được?) và 2) người đàn ông đó phải bắt đầu chú ý tới mình đã. Nếu không, có liệng cuộn chỉ ra, con mèo con cũng không chịu vờn.

Tôi đáp :

__Tôi không tin rằng một thiếu nữ trẻ và đẹp mà lại không thể bắt -ược một người đàn ông phải chú ý tới mình, dù chỉ là dùng thuật nói với người đó về người đó. Hầu hết bọn đàn ông là những kỹ thuật gia tự cao tự đại. Cứ nghe họ kể về kỹ thuật của họ và về họ, cô cũng đủ được họ khen là thông minh và ngờ ý muốn được gặp lại cô.

- Vậy, chán ngấy cũng phải rán chịu ư ?

- Dĩ nhiên. Đây là một định lí không cần chứng minh. Dù là đàn ông hay đàn bà, trong ái tình hay trong chính trị, muốn thành công nhất thời trên cõi trần này, thì phải rán chịu được chán.

Cô ta bảo :

- Nếu vậy thì tôi xin vái cái sự thành công.

Tôi bảo :

__Tôi cũng nghĩ như cô, mà chúng ta sẽ thành công mới quái chứ.

Thưa cô bạn rất thân (1) , hôm qua tôi nói chuyện với một thiếu nữ như vậy. Làm sao được ? Cô không có đó, và phải sống chứ.

Vạn an.

(1) Nguyên văn là tiếng Y Pha Nho : querida, có nghĩa như quý nương hoặc ái khanh.

8. Chương 8

Hôm nọ, đọc báo Mỹ tôi thấy một bài chắc cô thích. Tác giả là một bà Mỹ viết cho chị em bạn gái. Bà ta bảo :

”Chị phàn nàn rằng không kiếm được chồng ư? Chị không có cái nhan sắc chinh phục mà hồi ơi, Hollywood đã làm cho bọn đàn ông quen mắt rồi ư? Chị sống cô liêu và ít có cơ hội giao thiệp với đời ư? TÓM lại, chị không được biết nhiều đàn ông và những chàng có thể được chị chấm thì lại không chú ý tới chị ư ?

Chị cho phép tôi chỉ cho chị vài thuật mà đem áp dụng , tôi đã thấy rất thành công. Tôi đoán rằng, như hầu hết bọn chúng mình, chị ở một căn nhà nhỏ chung quanh có bãi cỏ và nhiều căn nhà giống hệt nhà chị. Trong mấy căn nhà bên cạnh, thế nào cũng có vài gã độc thân.

Chị bảo tôi :

- Phải, nhưng họ không chú ý đến tôi.

Hãy khoan ! Để tôi kể cho chị nghe thuật của tôi. Chị dựng một chiếc thang vào tường, rồi lên nóc nhà, rán đặt ăng ten vô tuyến truyền hình. Thế là đủ. Tức thì chị sẽ thấy tất cả bọn đàn ông ở chung quanh bu lại như bầy ong vò vẽ đánh hơi thấy một xe mật. Vì sao? Vì đàn ông thích máy móc, thích hí hoáy sửa chữa, làm mọi việc lặt vặt, vì tất cả đều tự mình là khéo, là tài... và nhất là được tỏ ra rằng mình hơn một người đàn bà thì họ khoái lắm.

Họ sẽ bảo chị :

- Không phải vậy !...Cô không biết làm. Để tôi làm cho...

Dĩ nhiên, chị để họ làm. Chị nhìn họ làm cho chị và thán phục họ. Thế là thêm được một bọn đàn ông, và họ đã mang ơn chị cho họ có cơ hội trở tài.”

Nữ tác giả Mỹ có viết đáp :

”Muốn hót cỏ trên bãi cỏ của tôi, tôi cầm cuốc đẩy dọc theo bãi cỏ một cái máy hót chạy điện. TÔI còn hì hục như vậy thì không có một gã nào đó ló mặt ra cả. Nhưng nếu tôi muốn bọn đàn ông hàng xóm chú ý tới tôi, thì cực dễ. Tôi tắt máy, làm bộ lo lắng tìm hiểu xem nó hư chỗ nào. Tức thì ở nhà bên phải một gã mang chiếc kim ra trong khi ở nhà bên trái một gã khác ôm cả một hộp đồ nghề ra. Thế là các chú thợ máy của chúng ta mắc bẫy rồi nhé.

Lái xe trên đường cũng vậy. Chị cho ngừng xe lại, dỡ cái mui xe lên, rúc đầu vào mò các bu gi , vệ hoang mang. Một đám ong vò vẽ khác ham được khen cũng ngừng xe lại để xin được giúp đỡ mà trở tài. Chị nên nhớ, nếu xẹp bánh, phải thay hoặc bơm thì họ không thích đâu. Công việc đó tầm thường quá, mệt nhọc mà không vẻ vang gì cả. Hạnh phúc của đàn ông, chúa tể thế giới, là tỏ ra cho đàn bà thấy quyền năng rất mạnh của mình. Có biết bao người đàn ông đáng được chọn làm chồng, sống lẻ loi và bất giác chỉ mong kiếm được một người đàn bà như chị, ngây thơ, dốt nát và biết thán phục họ ! Con đường đưa tới trái tim của đàn ông cứ cách quãng lại có một cái máy ”.

Tôi nghĩ rằng những thuật đó quả có ích, nếu áp dụng với người Mỹ. Áp dụng với người Pháp thì có công hiệu như vậy không? Có lẽ không, nhưng đàn ông Pháp chúng tôi cũng có nhược điểm. Chúng tôi thích khoe tài ăn nói của mình. Nhờ một nhà lý tài, một chính khách, một nhà bác học giảng ột kỹ thuật nào đó, cũng là một cách môn trớn lòng tự cao tự đại của giống đực để mà quyến rũ. Nhờ dạy trượt tuyết, nhờ dạy bơi là cách tuyệt hảo để bày các thể thao gia.

Hồi xưa Goethe bảo không gì thích thú bằng học khi mà nàng thích học và chàng thích dạy. Ngày nay lời đó cũng còn đúng. Biết bao mối tình đã phát sinh trên một bài dịch La tinh, một bài toán vật lý, mớ tóc của nữ sinh viên kẻ má chàng thanh niên! Nhờ giảng ột triết lý khó hiểu, mơ mộng nghe mà đưa ra nét mặt bản diện quyến rũ nhất, rồi tỏ ra mình đã hiểu, chà, sức mạnh đó ghê gớm lắm sao ! Ở Pháp, con đường tới trái tim đi ngang qua trí óc. Tôi sẽ tìm được con đường đưa tới trái tim của cô chẳng ?

9. Chương 9

Muốn hiểu rõ thái độ của đàn ông và đàn bà Pháp đối với hôn nhân và ái tình, trước hết phải nhớ lịch sử tình cảm ở Pháp những thời đã qua. Trong lịch sử đó có hai trào lưu.

Trào lưu thứ nhất là một trào lưu rất mạnh có tính cách tình cảm. Ngay từ hồi Trung cổ, ở Pháp đã phát sinh thứ luyện ái phong nhã. Giới thượng lưu Pháp thời đó đều có những nét này : trọng người đàn bà, muốn làm đẹp họ hoặc bằng những bài ca, bài thơ (như bọn troubadour) (1) hoặc bằng những hành động cao đẹp. Không có một nền văn chương nào mà coi trọng luyện ái và tình dục như vậy.

Nhưng một trào lưu thứ nhì, bình dân hơn, tiến song song ở Pháp với trào lưu thứ nhất. Trào lưu đó đã được Rabelais tả : Ái tình thể chất, nhục dục đóng vai trò chính. Hôn nhân không phải là một vấn đề tình cảm mà là một sự sắp đặt có tính cách thực tế để dạy con và quản lí các lợi chung. Trong các hài kịch của Moliere, người chồng là một gã hơi lỗ bịch, vợ nếu có cơ hội thì cho chồng mọc sừng, mà chồng cũng tìm một tình nhân nào đó.

Tới thế kỉ XIX, một giới buốc-gioa (bourgeois) đông đảo và phong lưu coi trọng vấn đề tiền bạc và lưu lại gia tài cho con cái, nên cho hôn nhân là một vụ mua bán, như trong các tiểu thuyết của Balzac. Do sống chung, có những bổn phận chung, do sự hoà hợp về nhục dục mà ái tình có thể phát sinh giữa vợ chồng được, nhưng cái đó không cần thiết. Nhiều cuộc hôn nhân có hạnh phúc mới đầu chỉ là những cuộc hùn vốn. Cha mẹ và các chường khế bản tính với nhau về món hồi môn, về kế ước hôn nhân, trước khi bọn trẻ thấy mặt nhau nữa.

Ngày nay những cái đó thay đổi cả rồi. Của cải không còn quan trọng lớn nữa vì một người đàn bà thông minh, siêng năng, hoặc một người chồng có một nghề tốt, thì còn có giá trị gấp mấy một số hồi môn bằng tiền rất dễ mất giá. Trào lưu tình cảm, cái nhu cầu ái tình lãng mạn được di truyền của tổ tiên từ mấy thế kỉ, cũng mất sức mạnh đi rồi. Vì đâu ? Trước hết vì đàn bà đã do chiến đấu mà được tự do hơn, đối với đàn ông chỉ như một người bạn gái chứ không còn là một vị thần xa và lạ ; sau nữa vì thiếu nữ ngày nay biết rõ ái tình thể chất hơn , có những ý niệm đúng đắn và lành mạnh hơn về ái tình và hôn nhân.

Thanh niên nam nữ vẫn còn tìm ái tình đấy, nhưng tìm nó trong một hôn nhân bền vững. Họ ngờ thứ hôn nhân do đam mê vì họ biết rằng đam mê thì không bền. Thời Moliere, hễ cưới rồi là hết yêu nhau. Bây giờ cưới rồi mới bắt đầu yêu nhau. Trong những trường hợp có hạnh phúc, sự kết hợp mật thiết hơn hồi xưa vì ở cả trên ba phương diện : thể chất, tình cảm và lí trí. Thời Balzac người ta cho yêu vợ chính thức là điều lỗ bịch. Ngày nay tiểu thuyết truy lạc hơn thời xưa nhưng đời sống lại lành mạnh hơn. Trong một thế giới khó khăn, đàn ông và đàn bà phải đem hết sức ra để chiến đấu, các phụ nữ Pháp càng thấy rằng một hôn nhân có tính cách bạn bè về nhục dục và tình cảm là giải pháp tốt hơn cả cho vấn đề ái tình. (2)

Vạn an.

(1) Thường ngâm thơ hát về rong ở Pháp thời Trung cổ.

(2) Ở nước ta hồi xưa không có trào lưu thứ nhất (tôn trọng đàn bà và làm đẹp lòng họ), chỉ có một trào lưu tựa trào lưu thứ nhì (hôn nhân là sự sắp đặt thực tế nhưng rất trọng nghĩa vợ chồng, không lãng nhăng như ở Pháp), rồi giữa hai thế chiến, ở thành thị do ảnh hưởng của Pháp bắt đầu phát sinh trào lưu “hôn nhân hùn vốn” ; bây giờ trào lưu đó đã qua và trai gái ở thành thị cũng tìm thứ hôn nhân bạn bè như ở Pháp.

10. Chương 10

Một người đàn bà mà tôi rất mến hôm qua xé chiếc áo dài nhung của mình. Một bi kịch nào lòng diễn ra cả buổi tối. Trước hết bà ta không hiểu tại sao lại toạc ngang một đường dài như vậy. Ừ thì cho rằng chiếc váy chật quá và khi bước đi... Nhưng dù sao thì số phận cũng chưa xót quá ! Đó là chiếc áo đẹp nhất của bà, chiếc áo cuối cùng mà bà dám nhờ một tiệm danh tiếng cắt cho. Tai nạn đó vô phương cứu vãn.

— Thì tại sao bà không nhíp nó lại ?

— Ôi, bọn đàn ông ! Chẳng hiểu gì cả. Nhíp lại thì coi lồ lộ khác gì sống mũi ở giữa mặt không.

— Thế thì bà mua một miếng nhung đen rồi thay cả cái vạt đi.

— Ông quên rồi ư ? Hai miếng nhung không khi nào cũng một màu, lông lánh như nhau cả. Một thứ nhung đen đã cũ thì hơi ngả ra màu xanh. Và thì coi còn ra cái gì nữa. Các bà bạn tôi sẽ la lên.

— Michel Ange, người ta đưa cho phiếu cầm thạch nào để đục tượng thì lợi dụng những chỗ không đều của nó, thành thử đã có tật mà tượng lại hoá đẹp. Chỗ toạc đó sẽ gợi hứng cho bà. Bà tỏ ra có thiên tài đi nào. Thay vào đó một thứ hàng khác đi. Người ta sẽ cho rằng bà có dụng ý và sẽ thán phục bà.

— Rõ ngay thơ ! Con mắt chấp nhận được một sự bất chính là khi nào có một trang sức cùng kiểu đó ở một chỗ khác, như ở “ve” áo đàn ông, ở cổ, ở dây lưng, như vậy có hô có ứng. Còn cái vạt lẻ lợ này, mà làm vậy thì vô lí ! Tôi mà lại đi bận một chiếc áo vá à ?

Tôi đành phải thú nhận rằng tai hoạ vô phương cứu vãn. Tới đây, nhà luân lí thay người bạn an ủi. Tôi bảo :

— Vâng, quả là một bất hạnh. Nhưng bà cũng nhận rằng còn có những bất hạnh lớn hơn nhiều chứ. Chiếc áo của bà rách. Lòng tôi thực rầu rĩ, nhưng xin bà nghĩ rằng trong một tai nạn xe hơi, ruột bà có thể lủng một lỗ, mặt bà có thể rạch một đường ; xin bà nghĩ rằng bà có thể bị sưng phổi, bà có thể bị trúng độc, và cơ thể của bà quan hệ với bà hơn chiếc áo chứ ; xin bà nghĩ rằng đáng lẽ mất một chiếc áo thì bà có thể mất một số bạn thân : xin bà nghĩ rằng chúng ta sống ở một thời đại nguy hiểm, chiếc tranh có thể nổ và bà có thể bị bắt, bị giam, bị đầy, bị giết, bị moi hết ruột, thiêu ra tro. Xin bà nhớ rằng năm 1940 bà không phải chỉ mất một chiếc áo mà mất tất cả gia sản và bà đã nhận tai vạ đó một cách can đảm tới nay tôi còn phục....

Bà ta hỏi :

— Ông muốn kết luận ra sao đây ?

— Kết luận như vậy : thân phận con người điêu đứng, áo nhung thì rách mà người thì chết, buồn nào lòng đây, nhưng trong các tai vạ phải phân biệt cái lớn cái nhỏ. Montaigne bảo : “Tôi sẵn sàng lo công việc cho họ, nhưng tôi không muốn đau gan hoặc đau phổi ”. Nghĩa là ông muốn nói : “Tôi, thị trưởng Bordeaux, tôi sẵn sàng vá lại những lỗ thâm thủng tài chánh cho các ông, nhưng tôi không muốn sinh bệnh mà sầu khổ”. Câu đó áp dụng vào sự bất hạnh của bà được. Tôi có thể tặng bà một chiếc áo mới, nhưng tôi không chịu ột chiếc áo cũ bị toạc ra là một tai nạn cho quốc gia hay thế giới.

Cô bạn không quen biết của tôi, cô dùng đặt ngang hàng các nỗi rầu rĩ của cô, chẳng hạn đặt ngang hàng một chiếc bánh phồng lỗ để cho cháy, một chiếc vớ tuột mất đan, với những kẻ vô tội bị hành hạ và một nền văn minh lâm nguy, mà phải xếp những cái đó cái trên cái dưới cho thành một kim tự tháp.

Vạn an.

11. Chương 11

Người lớn thường sống bên cạnh thế giới của trẻ mà không tìm cách khám phá nó. Mà trẻ thì lại nhận xét thế giới của cha mẹ, rón tìm hiểu, phê phán ; những câu ta vô ý thốt trước mặt chúng, chúng nghe được,

hiếu theo óc của chúng rồi do đó tạo một hình ảnh về vũ trụ mà sau này tới tuổi thanh xuân chúng vẫn còn giữ mãi. Một người đàn bà nói trước mặt một đứa con tám tuổi :” Tôi là một tình nhân hơn là một người mẹ.” Bà ta có lẽ đã vô tình gây cho con một vết thương lòng suốt đời không lành được.

Tôi nói quá ư ? Không đâu. Cái ý niệm bị quan về thế giới mà trẻ tự tạo ra do kinh nghiệm mấy năm đầu, ý niệm đó sau này lớn lên, trẻ có thể sửa lại được, nhưng một cách chậm chạp và khó nhọc. Nếu , trái lại, ngay từ hồi trẻ bắt đầu hiểu biết, cha mẹ gợi cho chúng được lòng tin ở sự khoan hồng và trung tín của loài người thì chúng tập được cái tính tự nhiên : dễ thấy sung sướng. Những biến cố trong đời sau này có thể làm thất vọng những người hồi nhỏ sung sướng, sớm muộn gì họ cũng sẽ thấy những phương diện bi thảm của đời sống và những khía cạnh tàn ác của bản tính con người ; nhưng trái với điều người ta nghĩ, những người đó sẽ dễ chịu đựng được sự bất hạnh nếu trong tuổi thơ yên ổn đã được biết tình thương và hi vọng.

Chúng ta nói trước mặt trẻ những điều ta cho là vô hại mà trẻ lại cho là chứa đầy một ý nghĩ thâm kín. Một bà giáo già kể cho tôi nghe rằng hồi xưa có lần bà bảo một em gái :” Vết tám mằn ra cho thêm ánh sáng”, bà thấy nó do dự :

— Thưa cô, con không dám...

— Con không dám ? Tại sao vậy ?

— Thưa cô, tại con đọc trong Thánh sử rằng bà Rachel chết khi sanh ra Benjamin. (1)

Một em trai luôn luôn nghe người lớn nói : đồng hồ quả lắc (kiểu) Marie Antoinette, “xa lông” (kiểu) Louis XVI tưởng rằng đồng hồ đó tên là Marie Antoinette cũng như tên của em là Francois. Người ta có thể tưởng tượng khi trẻ bắt đầu học sử Pháp, thấy những biến cố đẫm máu và buồn thảm mang tên những đồ thường dùng thì trong đầu óc của chúng thoáng hiện lên những tiểu thuyết kì dị ra sao.

Vậy có biết bao nỗi lo sợ không dám nói ra, biết bao thành ngữ thần diệu lớn vồn trong đầu óc của trẻ. Tôi nhớ hồi năm sáu tuổi, trong thị trấn nhỏ tôi ở, một gánh hát dạo rao tuồng Những sự kì dị của li hôn. Tôi không hiểu li hôn là gì nhưng lơ mơ cảm thấy rằng tiếng đó là một tiếng cấm kị, cấm dỗ và nguy hiểm, nó mở cho ta thấy được nhiều bí mật của người lớn. Và cũng đúng cái ngày gánh hát đó tới thì một người hớt tóc trong thị trấn bắn mấy phát súng vào vợ vì ghen tuông. Người ta kể lại truyện đó trước mặt tôi. Trong óc con nít của tôi, hai sự kiện cách nhau rất xa đó liên kết với nhau ra sao, bây giờ tôi không nhớ rõ được, nhưng hồi đó tôi cứ ngỡ rằng li hôn là chồng giết vợ khi vợ có tội, và giết vợ giữa công chúng, trên sân khấu rạp hát ở Cầu Sông Eure.

Đành rằng cha mẹ dù chú ý tới mấy cũng không ngăn cản được sự phát sinh những huyền thoại kì cục và những liên tưởng ngây thơ trong đầu óc của trẻ. Kinh nghiệm của cha mẹ không truyền lại được cho con, mỗi người phải tự rút lấy kinh nghiệm trong đời sống ; nhưng ít nhất ta cũng không nên cung cấp cho óc tưởng tượng kì cục của trẻ những thức ăn dễ lên men quá. Ta sẽ tránh được cho trẻ những đau khổ lớn nếu ta nhớ rằng cảm tình của chúng sắc bén hơn của ta và sự chú ý của chúng mẫn nhuệ hơn. Đó là bài học cho người mẹ.

Vạn an.

(1) Chữ jour của Pháp có nghĩa là ngày, rồi từ nghĩa đó chuyển qua nghĩa : ánh sáng ban ngày, ánh sáng mặt trời, và nghĩa : đời người, sinh mệnh. Cô giáo bảo : donnez nous un peu de jour là dùng theo nghĩa ánh sáng: học trò hiểu theo nghĩa đời người, sinh mạng : donner le jour à Benjamin là sinh ra Benjamin.

12. Chương 12

Không biết thỉnh thoảng cô có nghe cuộc đàm thoại thứ bảy trên đài phát thanh không. Đó là cuộc đàm thoại giữa Armand Salacrou, Roland Manuel, André Chamson, Claude Mauriac và tôi. Chúng tôi nói về đủ chuyện : kịch, sách đã đọc, tranh, hoà nhạc và nói cả về mình . Tóm lại, đích thực là một cuộc đàm thoại hoàn toàn ứng khẩu, y như cuộc đàm thoại giữa năm người bạn chung quanh một bàn cà phê. Riêng tôi, tôi thấy thú lắm và tuần nào cũng hờ hởi lại họp với các bạn chung quanh máy vi âm.

Hôm nọ Claude Mauriac bệnh vực một thuyết mà tôi cho là đúng. Đại ý ông bảo :”Ái tính phong nhã, thứ ái tình trong các tiểu thuyết nghĩa hiệp là một trò chơi mà phép tắc từ thời đó không làm cho sự diễn tiến

của ái tình thay đổi. Người ta thấy lại những phép tắc đó ở thế kỷ XVII trong truyện L'Astrée và truyện La Princesse de Cleves : nó cũng vẫn vậy mặc dầu được diễn bằng một giọng khoa đại hơn trong các tiểu thuyết thời lãng mạn ; ngày nay ngôn ngữ và hành động của Swann trong tiểu thuyết của Marcel Proust cũng vẫn theo những phép tắc đó.

Truyền thống đó buộc rằng bọn tình nhân đàn ông phải ghen về cả thân thể lẫn tư tưởng ; rằng họ phải lo lắng khi thấy thoáng hiện chút buồn trên vầng trán của người yêu ; rằng mỗi câu của người yêu phải được phân tích, mỗi cử chỉ phải được tìm hiểu ; rằng Moliere (ở thế kỷ XVII) chế nhạo các nỗi lo lắng đó ; Proust (ngày nay) không chế nhạo mà rên rỉ ; nhưng về các phép tắc thì nhà văn và độc giả cùng đồng ý trong mấy thế kỉ. Nhưng tôi có cảm tưởng rằng có cái gì mới trong các tác giả trẻ tuổi ngày nay ; họ không chấp nhận những phép tắc của trò chơi nữa , mà là họ đã đổi phép tắc đi. Ngày nay người ta không còn ghen một cơ thể mà ai cũng có thể ngắm cho thoả mắt ở trên các bãi biển...”.

Tôi ngắt lời ông ta để dẫn một bức thư của Victor Hugo gửi cho vị hôn thê, bức thư mà thời đại này cho là kì cục, bức thư trong đó Hugo nghiêm khắc trách vị hôn thê đi ngoài đường , sợ dơ, đã vén áo lên, để hở mắt cá chân ra, làm cho Hugo nổi điên dữ dội tới cái mức có thể giết một người qua đường nào đó đã ngó chiếc váy trắng đó, hoặc tự giết mình. Hình như, đối với các tiểu thuyết gia trẻ tuổi ngày nay, phép chơi là loại bỏ hết các nỗi ghen tuông đi mà nói một cách trắng trợn về các ái tình của người đàn bà mình yêu, như vậy trái hẳn với ái tình phong nhã. Vì cái tình cảm độc chiếm “thăng từ người này tới người khác” đó, nói theo giọng các nhân viên điện thoại, chỉ diễn giữa hai người với nhau thôi.

Thực ra trong phần nhì một tiểu thuyết thời nay, đa số bọn tình nhân tìm ra được ái tình. Họ như ân hận nhận ra được cái thú của sự trung tín, những êm đềm của tình yêu, và cả những nỗi lo lắng của ghen tuông nữa. Nhưng thẹn thùng hơn các tình nhân thời lãng mạn, hoặc ngay cả các tình nhân trong truyện của Proust nữa, và chỉ nói tới những cái đó với một vẻ giả bộ lơ là có chút mỉa mai, ít nhất là ở ngoài miệng. Họ đem sự dí dỏm vào tình ái. Thành ra một sự lạc điệu, cũng thú.

Cái đó có mới mẻ không? tôi không tin chắc lắm. Phép tắc của cái trò ái tình từ Bà De La Fayette (1) tới bà Louise de Vilmorin (2) ; không bao giờ hoàn toàn nghiêm chỉnh cả. Đã từ lâu, người Anglo-Saxon (3) không chịu phô diễn những tình cảm nhiệt liệt nhất của họ nữa. Bên cạnh cái truyền thống phong nhã, ta còn thấy truyền thống thời Phục hưng (4) . Những cuộc tình duyên của Benvenuto Cellini, ngay cả của Ronsard, không có gì là lãng mạn. Một số nhân vật tiểu thuyết của Stendhal (thế kỉ XIX) và của Montherlant thời nay chơi cái trò thời Phục hưng chứ không phải cái trò phong nhã. Phép tắc các trò chơi vẫn thường thay đổi ; nó sẽ còn thay đổi nữa. Tôi đợi một nhà văn trẻ tuổi ngày nay viết truyện Adolphe (5) hoặc truyện Swann (6) của thời đại chúng ta. Tôi đoán trước rằng sẽ thành công lớn đấy.

Vì phép tắc chơi có thay đổi mà số tiền đặt thì vẫn vậy. Số tiền đặt đó là có đấy, cô bạn ạ.

Vạn an.

(1) Nữ sĩ ở thế kỷ XVII (1643-93), tác giả tiểu thuyết La Princesse de Cleves.

(2) Louise de Vilmorin : Chưa rõ là ai.

(3) Người Anglo-Saxon: đây chỉ người Anh, có tiếng là phớt tỉnh.

(4) Thế kỷ XV, XVI ở châu Âu.

(5) Adolphe, tên một nhân vật mà cũng là nhan đề một tiểu thuyết của Benjamin Constant , thế kỷ XIX.

(6) Swann, tên một nhân vật mà cũng là tên tắt một phần trong bộ truyện “A la recherche du temps perdu” (Đi tìm thời gian đã mất): của Marcel Proust, đầu thế kỷ XX.

13. Chương 13

Cô bạn không quen biết của tâm tình tôi, cô đã nhận thấy rằng tật xấu cũng có thể, như đức tốt, làm cho người khác yêu mình được chứ ? Đôi khi còn dễ dàng hơn đức tốt nữa ? Là vì đức tốt của cô nâng cô lên, tức thì là hạ người kia xuống ; còn tật xấu của cô, cho người đó cái cơ hội mỉm cười về cô và nâng người đó lên, trong con mắt họ. Người ta tha thứ ột người đàn bà cái tật nói vớ vẩn ; người ta không tha thứ cho họ cái đức khôn ngoan, có lí. Byron bỏ vợ mà ông gọi là “Bà Công chúa hình Bình hành”, vì bà ta quá sáng suốt, khôn ngoan. Người Hi Lạp thời cổ ghét Aristote (thế kỉ thứ VI trước T.L) vì ông này luôn luôn được gọi là Người công minh.

Trong tập Những điều trông thấy (Choses vues), Victor Hugo kể chuyện một ông De Salvandy, thành công rực rỡ nhất thời, thành bộ trưởng, vào Hàn lâm viện, làm sứ thần, được tặng Ngũ đẳng Bắc đẩu bội tinh. Cô bảo những cái đó không đáng kể ; nhưng ông ta còn thành công về phía đàn bà nữa, cái này mới tài. Mà khi ông ta được một bà, bà Gail, giới thiệu với giới thượng lưu thì bà Sophie Gay danh tiếng vang lừng la lên : “Nhưng này, chị ơi, chàng thanh niên nhỏ con của chị có đủ những cái lỗ lã. Phải sửa tính cho hắn đi. - Bà Gail bảo : Ấy đừng ! Đừng diệt thói đó của hắn. Diệt rồi thì hắn còn gì nữa đâu? Nhờ cái thói đó mà hắn sẽ thành công...”. Về sau người ta thấy rằng bà Gail có lí.

- Henry de Jouvenel có lần kể cho tôi nghe rằng hồi trẻ, viết báo, ông ta ngạc nhiên về những buổi đầu trong Quốc hội của Henri Cheron, một dân biểu ở Calvados. Ông Cheron đó bụng phệ, râu ria, bận lễ phục, leo lên bàn hát khúc Marseillaise và đọc những diễn văn long trọng, huênh hoang. Clemenceau cho ông ta làm thứ trưởng bộ Chiến tranh và tức thì ông ta đi thăm các trại lính, ném món xúp của lính. Bọn viết tạp chí chế nhạo ông ta ; Jouvenel nghĩ giả viết một bài về ông ta thì thú vị lắm , bèn lại thăm. Cheron tiếp Jouvenel, có vẻ như khiêu khích, bảo :

“Tôi biết rồi, chú em ! Chú lại đây để thấy tôi lỗ bịch ra sao hả ... Được, cứ nhận xét đi... Phải, tôi lỗ bịch đấy... Tôi cố ý lỗ bịch, vì chú em, chú nên biết rằng ở cái xứ người ta ghen những kẻ thành công này thì lỗ bịch là cách duy nhất làm cho người ta biết mình mà không nguy cho tính mạng của mình”.

Standhal mà nghe được câu đó thì khoái lắm. Cô có nhận thấy rằng, chẳng cần phải tới cái mức lỗ bịch, chỉ những thói kì cục nhỏ nhỏ, cách ăn bận lạ lùng, cũng làm ột người đàn ông hay đàn bà dễ nổi danh hơn là bậc thiên tài chứ ?

Hàng ngàn người chưa hề đọc André Gide, cũng biết những chiếc nón nỉ kiểu Mexique và chiếc áo tơ của ông ta, Winston Churchill có tài hùng biện, nhưng biết rõ con người và vận dụng một cách rất tài tình chiếc nón kì cục, những điều xì gà bụi, những chiếc “nơ” con bướm, và hai ngón tay đưa ra thành chữ V của ông. Tôi đã biết một sứ thần Pháp ở Londres không biết một tiếng Anh, nhờ đeo một cà vạt kiểu “Lavalliere” (1) có chấm tròn nhỏ, người Anh rất thích, mà giữ được chức rất lâu.

Cô để ý nhận xét các khách ăn ở tiệm. Người nào được tiếp đãi niềm nở, đầu bếp sẵn đón hầu hạ hơn cả ? Có phải con người biết điều, luôn luôn thoả mãn không? Tuyệt nhiên không. Chính là người có nhiều thói kì. Khó tính tức là tỏ rằng mình chú ý tới mọi sự ở chung quanh, chứ không lãnh đạm. Luân lí : cô nên tự nhiên , và khác người, nếu cô có xu hướng khác người. Người ta sẽ không trách cô đâu.

Vạn an .

(1) Kiểu cà vạt này khổ rộng , thắt thành một cái “nơ” lớn ở trước ngực.

14. Chương 14

Thưa cô, cô có nổi cơn với thầy nhà hoặc với các bạn bè không ? Nếu không thì tôi sẽ ngạc nhiên lắm, mặc dầu cô có vẻ nữ thần Minerve (1) . Đối với phụ nữ. nổi cơn là một lợi khí đấy. Nhờ nổi cơn mà chỉ trong một lúc xúc động cuồng nhiệt họ được cái mà nếu đòi hỏi một cách biết điều thì cả tháng cả năm cũng không chắc đã được. Nhưng họ vẫn phải biết tùy từng hạng người.

Có những người đàn ông nóng nảy, giống đàn bà về phương diện đó, và thích những lúc nổi cơn. Những người đàn ông đó cũng nổi cơn lại, dữ dội không kém. Người ta tặng nhau những lời phũ phàng nhất. Xong rồi, tình trạng khẩn trương giảm xuống, tinh thần dịu đi, vợ chồng lại làm lành với nhau một cách âu yếm. Tôi biết khá nhiều bà trong những cơn như vậy không sợ bị đập. Như có một bản năng bí mật, họ còn mong được bị đập, mà không tự thú ra như vậy. “Và nếu tôi thích bị đập thì sao?” Lời đó đúng mà thâm thúy. Những người đàn bà thích sức mạnh của đàn ông, sức mạnh tinh thần cũng như sức mạnh thể chất, những người đàn bà đó mà bạt tai họ thì càng làm cho dục tình của họ bùng bùng lên.

Cô bảo :- Rõ lắm ! Người đàn ông nào mà đánh tôi thì tới chết tôi cũng không thèm nhìn mặt nữa.

Có thực tâm tin như vậy, nhưng muốn chắc thì phải trải qua đã. Nếu trải qua rồi mà cô thấy tấm thật thì nghĩa là cô kiêu căng hơn là đa dục.

Người đàn ông bình thường rất ghét những cơn dữ đó trong nhà. Họ ở trong cái thế kém vì phần nhiều vợ họ nổi cơn trước. Và khi sự tử rống lên thì ông chồng bình tâm tính trí phản ứng lại cách nào có lợi ? Nhiều ông, đồng tổ nổi lên thì lựa cách lánh mặt, hoặc vờ một tờ báo và bịt tai không nghe nữa, vì một cơn diễn ra mà thiếu tài (2) thì dễ hoá ra độc diệu ,nhảm chán.

Chính cái tiếng scène (3) hướng dẫn chúng ta được. Tiếng đó mượn trong dụng ngữ của ngành kịch (vốn chỉ một “xen” trên sân khấu). Muốn cho nổi cơn mà thực có hiệu nghiệm thì phải đóng trò cho giỏi. Mới đầu nó phát sinh do một cơ chẳng có quái gì cả, rồi vì tình trạng khẩn trương cứ mỗi lúc một tăng cho thành đông tố, nên nó phải phồng lên, bao nhiêu hồi kí đau lòng cứ dồn vào, bao nhiêu nổi bất bình cũ cứ chồng chất, đổ dầu vào cho cơn thêm dữ dội, cho không khí đầy những tiếng la hét, khóc lóc, rồi tới đúng lúc thì dẹp xuống, từ khóc lóc thành ừ ừ mà trở về nụ cười, và sau cùng kết cuộc bằng khoái lạc.

- Nhưng muốn vậy thì cái cơn đó phải được điều khiển một cách có ý thức, mà người đàn bà phải tự chủ...

Đúng vậy, thưa cô. Tôi đã nói : kịch mà. Một đào hát có tài luôn luôn ý thức được mình nói gì, làm gì. Những xen hay nhất là những xen ta cố ý gây ra và điều khiển có nghệ thuật. Lời đó không phải chỉ đúng với đàn bà mà thôi đâu. Những bậc chỉ huy đại tài như Napoléon, Lyautey rất ít khi nổi giận và chỉ nổi giận khi nào thấy cần thiết. Trong những trường hợp đó, Lyautey lên cơn tới cái mức liệng chiếc mũ lưỡi trai thống chế của ông xuống đất rồi lấy chân chà nát. Những hôm đó, buổi sáng ông đã bảo sĩ quan hầu cận :- Đưa tôi chiếc mũ cũ ấy.

Cô nên theo ông ấy. Giữ những cơn giận của cô cho những trường hợp nghiêm trọng : nên để dành nước mắt. Cơn giận chỉ có kết quả lớn khi nó rất hiếm. Tại những xử mà đông tố xảy ra hằng ngày thì chẳng ai thêm để ý tới nữa. Tôi không muốn đưa tôi ra làm gương, nhưng quả là bẩm tính tôi không nóng nảy. Vậy mà mỗi năm một hai lần tôi cũng mất bình tĩnh vì một sự bất công hoặc vô lí quả đối. Những hôm đó tôi muốn gì được nấy. Làm cho người khác ngạc nhiên là một bí quyết thắng lợi. Thưa cô, cô nên ít nổi cơn, nhưng mỗi lần phải đóng cho khéo đấy.

Vạn an.

(1) Nữ thần Nghệ thuật, khoa học, kỹ nghệ, theo truyền thuyết Hi Lạp, tượng trưng cho sự khôn ngoan, minh triết.

(2) Nghĩa là không làm cho người khác để ý tới.

(3) Nổi cơn, làm trận, hiểu theo nghĩa trong bài này, tiếng Pháp gọi là Faire une scène.

15. Chương 15

Bây giờ cô mới hỏi âm cho tôi ! Không xưng danh, dĩ nhiên, và cô bạn không quen biết, đối với tôi, vẫn còn là không quen biết. Nhưng ít nhất tôi được biết tuồng chữ của cô và tôi thích nó. Tôi thích những chữ trắng sáng sữa, nở nang đó. Tuồng chữ của bậc chính nhân.

Và của người đàn bà chân chính ? Có thể ? Cái đó còn phải xét kĩ đã, vì trong cuộc tiếp xúc này, cô hỏi tôi một câu kì cục. Cô viết :

“Từ năm năm nay tôi có một người bạn trai âu yếm, thông minh lanh lợi, gần như ngày nào cũng lại thăm tôi, lựa sách cho tôi đọc, lựa kịch cho tôi coi, tóm lại làm cho cuộc đời của tôi thú vị. Tôi không phải mà cũng chưa bao giờ là tình nhân của ông ta ; tôi không muốn vậy ; nhưng ông ta ước ao vậy, năn nỉ tôi, trách móc tôi ; ông ta bảo rằng tôi kiêu căng chứ không nhiệt tình, rằng ông ta đau khổ quá, không thể tiếp tục hoài như vậy được nữa và ông ta sẽ tới cái nước không lại thăm tôi nữa. Doạ dẫm như vậy thì có nên nhượng bộ không? Tôi ghét cái tiếng doạ dẫm đó, nhưng nó đáng vì ông ta biết rằng tình thân hữu của ông cần thiết cho tôi. Còn tình thân hữu của tôi tặng lại, ông ta cho là chưa đủ quý sao mà còn đòi hỏi nữa?...”

Thưa cô, tôi không rõ cô đã đọc một tiểu thuyết nhỏ mà Sainte Beuve thời trước đã phác không : Cái đỉnh vàng (Le clou d'or). Ông ta cũng ở trong tình cảnh của ông bạn của cô và viết truyện đó để làm mềm lòng người bạn gái của ông. Thiếu phụ này đẹp, hơi ngổ ngáo, không con, trẻ hơn tuổi, không chịu chiều chuộng ông ta, làm cho ông ta như bị cực hình ; ông ta biệc bác để mong được người yêu ỉnh “hết thủy” : “Khoảng ba mươi lăm, bốn mươi tuổi, được chiêm dủ chỉ một lần, một người đàn bà quen biết từ lâu mà mình yêu, cái đó, tôi gọi là cùng nhau cầm cái đỉnh vàng của tình thân hữu ”.

Sainte Beuve cho rằng một mối tình móc vào cái đỉnh vàng đó thì sau này bền bỉ, được suốt đời, hơn là những mối tình cột vào lòng mang ơn, lòng âu yếm hoặc sự đồng thanh đồng khí. Ông ta dẫn lời của một tác giả đứng đắn đứng đầu ở thế kỉ XVIII để bênh vực ý kiến của mình :“Hai người, tôi không nói là yêu nhau, nhưng thích nhau, thì mười lăm phút ái ân làm cho họ tin nhau, phớt thác cho nhau, âu yếm nhau hơn là mười năm của một tình thân hữu nồng nàn nhất”.

Thưa cô, vấn đề cái đỉnh vàng đó là vấn đề của cô. Ông bạn của cô đặt nó ra như Sainte Beuve đã đặt ra với Sophie Loyré L'Arbouville, điều đó tôi không lấy làm lạ ; một người đàn ông mà mắc phải một người đàn bà ông ẹo (có lẽ là vô tình ông ẹo), luôn luôn tặng cho chút hạnh phúc mà để cho thêm khát hoài, thì cực khổ như bị cực hình Tantale (1) . Nhưng tôi không tin ở cái đỉnh vàng. Trong những trò như vậy, lần thứ đầu tiên ít khi sung sướng nhất. Rồi trên tấm bảng sẽ phải cấm đầy những đỉnh là đỉnh.

Sự thực nếu ông bạn của cô đau khổ như ông ta nói thì đã thắng được sự chống cự của cô từ lâu rồi. Đàn bà do trực giác mà đoán được những đàn ông đa cảm họ có thể giữ được mãi tình thân hữu mà chẳng cần ột ân huệ nào riêng cả. Họ hơi ngạc nhiên vì vậy đấy (một người đàn bà Anh định nghĩa ái tình thuần khiết như vậy :Nàng tự hỏi chàng muốn gì và chàng chẳng muốn gì cả), nhưng cũng hơi thoả ý và biết lợi dụng tình trạng đó. Khi có một tình nhân thực sự hiện ra thì những bóng mờ thân ái kia tan biến. Ngày mà Chatcaubriand buộc Juliètt Recamier thành tình nhân của mình thì bà ta thành người đàn bà riêng của ông. Trước, bà đã có một thời gian muốn giữ cho tình cảm của mình chỉ trở hoa thôi chứ đừng kết trái ; mãi về sau bà mới thấy rằng quả nó cũng ngon. Xin cô tự rút ở đó ra một lời khuyên, nếu có thể được. Những Sấm ngôn tay nhất luôn luôn có hình thức bí ẩn.

Vạn an.

(1) Theo huyền thoại Hi Lạp, Tantale là một ông vua xứ Lydie, vì có tội nên bị Thượng đế đầy, cột vào một gốc cây đầy trái giữa một cái hồ trong viên, mà chịu đói khát, vì hễ thấy trái cây gần tới tay thì cảnh lại bật lên, nước gần tới môi thì lại chảy đi.

16. Chương 16

__ Mình cho rằng chính ông ta đấy ư?

__ Anh chắc chắn là ông ta.

__ Không ra vẻ một tác giả...

__ Có vẻ một người lo lắng... Ông ấy kiểm mình đấy... Kính chào Tiên sinh.

— À, chào ông... Ông Bernard phải không?

— Thưa vâng... Và đây nhà tôi... Nhà tôi không tin rằng chính là Tiên sinh chứ... Tiên sinh có vẻ già hơn trong hình... Thưa đi đường, Tiên sinh có mệt lắm không ạ?

— Muốn kiệt sức... Suốt một ngày xe lửa... Ăn chẳng được gì... Nhưng, đã tới nơi... May mà còn được hai giờ trước khi diễn thuyết ; tôi có thể nghỉ ngơi một chút.

— Thưa Tiên sinh, không được trọn hai giờ đâu... Trước khi đưa Tiên sinh lại khách sạn, tôi phải dắt Tiên sinh lại rạp đã... Chắc Tiên sinh muốn được coi qua.

— Không đâu... Vì dẫu muốn đổi cũng không được kia mà...

— Tôi rất ân hận, thưa Tiên sinh, nhưng chúng ta thế nào cũng phải tới đó. Tôi đã hẹn với ông Blavski, chủ rạp hát bóng ; ông ấy đợi chúng ta... Ông Blavski dễ phạt ý lắm... Với lại, tới đó tôi sẽ giảng giải ít điều với Tiên sinh, như vậy hơn... Phòng rộng nhưng âm hưởng kém... Tiên sinh phải nói lớn tiếng và đứng ở bên cạnh bàn, hơi quay mặt về phía trái...

— Tôi mong rằng ít nhất sân khấu cũng có hệ thống sưởi chứ ; tôi mới bị cúm và y sĩ của tôi...

— Rầu quá, sân khấu lại không có hệ thống sưởi... Thực ra, có đấy nhưng nó hư rồi... Với lại khi phòng chật thính giả thì không khí cũng mau ấm lên... Khốn nỗi, tối nay, thính giả không đông...

— Ít người giữ chỗ ư ?

— Thưa Tiên sinh, rất ít... Chưa đầy hai mươi lăm hoặc ba chục người... Xin Tiên sinh yên lòng ; khi tôi thấy tai nạn đó, tôi đã cho phát không một số vé tại các trường học và trại lính để cho phòng khỏi trống quá.

— Luôn luôn như vậy sao ?

— Thưa không, chúng tôi có nhiều lần rất thành công. Nhưng tối nay, Jacques Thibault tấu nhạc trong phòng khánh tiết ở Thị sảnh, và đoàn Baret lại diễn kịch Thời khó khăn ở rạp hát thành phố... Như vậy thì dĩ nhiên, một cuộc diễn thuyết...

— Ông không thể thu xếp với các người tổ chức cuộc hoà nhạc và với ông giám đốc rạp hát được ư ?

— Thưa Tiên sinh...đó là vấn đề chính trị... Tiên sinh lạ gì các cuộc bắt hoà ở địa phương...Dù sao thì thính giả cũng không đông...đề tài không hấp dẫn họ... Những tiểu thuyết của Stendhal... Tôi không muốn làm Tiên sinh thất vọng, nhưng Tiên sinh cũng nhận rằng... Không, ở đây, người ta thích nghe những diễn văn chẳng hạn như : Ca khúc năm 1900. có ca nhạc, hoặc : Ái tình ở Thổ Nhĩ Kỳ... nhưng tôi tin chắc rằng sẽ rất hay và thính giả sẽ không ân hận... Có điều là hơi phiền cho hội của chúng tôi vì hội nghèo...

— Tôi rầu lắm... Thực ra, khi đọc bức thư của ông, thấy in cái tên : Hội văn học và Nghệ thuật, tôi đã tưởng rằng Stendhal...

— Tôi xin thưa rõ... Hội văn học gồm một phần anh em mà tôi đóng vai cổ động ; nhóm chúng tôi muốn nhân dịp một diễn văn mà tiếp xúc thân mật hơn với một danh nhân... hoặc với một người chỉ mới được thiên hạ biết tới... Chẳng hạn tối nay dù diễn văn không được hoan nghênh thì chúng tôi rất sung sướng đã được dự tiệc với Tiên sinh...

— Sao ? Có bữa tiệc nữa ư ?

— Thưa vâng, bảy giờ rưỡi.

— Nhưng trước khi lên diễn đàn tôi có bao giờ ăn uống gì đâu.

— Thưa, tùy ý Tiên sinh...chúng tôi ăn còn Tiên sinh nói chuyện.

— Ăn hồi bảy giờ rưỡi ?... Mà gần bảy giờ rồi !... Tôi giữ bộ đồ đi đường này được chứ?

— Thưa Tiên sinh, uỷ ban tổ chức bận thường phục, còn diễn giả thì bận lễ phục smoking... Lệ ở đây như vậy... Với lại Tiên sinh còn dư thì giờ... Trên giấy ghi rằng tám giờ rưỡi bắt đầu khai mạc, nhưng công chúng ở đây tới rất trễ... Dù chín giờ mười lăm mới bắt đầu thì đa số thính giả cũng một lát sau mới tới.

— Vậy tối được rảnh vào khoảng mười giờ mười lăm ?

— Nghĩa là, thưa Tiên sinh, sau buổi diễn thuyết, chắc chắn có một số bạn thân của chúng tôi. Tiên sinh kí vào vài cuốn sách cho họ... Rồi, mười một giờ, ông Perche xin được tặng Tiên sinh một li sâm banh.

— Ông Perche là ai vậy ?

— Ừa, Tiên sinh không biết ông Perche sao ? Ông ấy bảo rằng quen biết Tiên sinh từ hồi nhỏ. Học chung lớp đệ lục (1) với nhau.

— Ông ấy nói vậy thì chắc là đúng rồi... Nhưng tôi xin ông năn nỉ ông Perche giùm, nhân danh tình bạn cũ của chúng tôi mà tha cho nhã ý đó... Tôi cần nghỉ ngơi.

— Thưa Tiên sinh, đâu được... Ông Perche là một trong những người bảo hộ hội của chúng tôi... Thưa, phòng diễn thuyết đây... Không, đó là tờ quảng cáo phim.

Thưa cô bạn rất thân, tôi phải cho cô hay rằng tuần lễ này tôi đã đi xa để diễn thuyết, về tới nhà mệt lử.

Vạn an.

(1) Như lớp sáu (đệ thất cũ) của ta.

17. Chương 17

Hồi trước tôi quen một vị bộ trưởng già thích lặp đi lặp lại rằng một người hoạt động không nên có vợ. Ông ta bảo tôi :” Ông coi đây. Tại sao trong cái đời hoạt động khó khăn của tôi mà tôi vẫn giữ được bình tĩnh, thanh thản ? Tại buổi tối, sau các cuộc chiến đấu trong ngày, tôi có thể mở một cuốn sách mà quên hết mọi sự ; tại tôi không bị một người vợ có tham vọng, ghen tuông, luôn luôn ở bên cạnh nhắc nhở tôi rằng các bạn đồng sự của tôi thành công hơn tôi, hoặc mách tôi rằng trong các phòng khách, các người đàn bà khác nói xấu tôi ra sao... Sung sướng thay con người cô độc ”.

Ông ấy không bao giờ thuyết phục được tôi. Tôi nhận rằng con người cô độc được rộng càng hẳn. Khỏi lo lắng về nhà cửa, về gia đình. Khỏi gặp cái cảnh, đúng ngày chiến đấu thì thành lĩnh sức mình suy kiệt đi vì một đứa con đau hoặc vì vợ mới làm một trận âm nhà âm cửa. Nhưng có phải nhờ độc thân mà thoát được hết những thị hiếu bất thường của phụ nữ không ? Trừ phi là một ông thánh, còn thì người đàn ông độc thân nào cũng sống với một cô tình nhân nào đó mà tình nhân đối với họ lại còn nguy hại hơn người vợ chính thức.

Vợ ít nhất cũng có chung quyền lợi với chồng. Sóng già đời với chồng và lần lần hiểu được chồng. Tình nhân vì trẻ và đẹp, trái lại chỉ gây thêm nỗi ưu tư ột người đàn ông có tuổi. Dĩ nhiên qui tắc có biệt lệ. Cô đào Mĩ danh tiếng Ruth Drapper, trong một hài kịch rất tế nhị, cho ta thấy đời sống một nhà kinh doanh bên cạnh một bà vợ khá ố, một cô thư kí đặc lực và một cô tình nhân nhu mì, vui vẻ, âu yếm. Cái gì cũng có thể xảy ra được và người vợ chính thức có thể chỉ là một cái máy gây gổ. Nhưng sự thực cái đó cũng hơi hiếm. Cô độc lại sử mà coi. Ở Anh hầu hết các đại chính trị gia đều có vợ. Các phu nhân Peel, Beaconsfield, bà Gladstone đều là những người vợ hiền. Ở Pháp, ông Guizot, ông Thiers, ông Poincaré, tóm lại những chính trị gia “cừ” nhất của ta cũng đều có vợ. Gambetta và Briand ở độc thân đấy, nhưng biết đâu chừng, hai ông đó mà có vợ thì chẳng đóng những vai trò quan trọng hơn nữa.

Người đàn ông độc thân luôn luôn chịu sự thiệt thòi lớn này là chỉ được biết cái khía cạnh lãng mạn hoặc nguy hại của một nửa nhân loại. Lại thêm không có cơ hội nhận xét trẻ em, sự giáo dục của chúng, nhu cầu của chúng. Như vậy tinh thần đâu được đầy đủ. Montherlant trong tiểu thuyết rất hay Bọn độc thân đã mạnh mẽ nghiêm khắc tố rằng người đàn ông độc thân chẳng hiểu chút gì về thế giới thực cả, và vũ trụ thu hẹp của họ như một trái banh cột vào đầu một dây thun, tung ra thì lại luôn luôn bật trở về họ. Người ta có thể đáp lại rằng Balzac gần suốt đời sống độc thân, vậy mà không ai khéo tả những cảnh giữa vợ chồng bằng ông. Phải, nhưng Balzac là Balzac và mười câu của ông đủ vẽ lại một cảnh vợ chồng. Còn hạng trung nhân thì năm chục năm sống chung với vợ may ra mới đủ để hiểu được mỗi một người đàn bà.

Vạn an.

18. Chương 18

Cô hỏi tôi một tiểu thuyết thành hình ra sao. Thưa cô, nếu tôi biết được thì không khi nào tôi viết. Đó không phải là lời nói đùa giỡn. Tôi muốn bảo rằng tiểu thuyết gia nào có ý thức quá rõ rệt về kỹ thuật của mình thì là có tội lớn.

Có những tiểu thuyết chế tác ra. Một nhà văn nọ muốn chống đỡ một luận đề mà viết một tiểu thuyết. Nhân vật nọ tượng trưng cho cái Ác (bọn “gian” trong các kịch truyền kì, quân “đê tiện” trong tiểu thuyết hiện sinh) ; một nhân vật khác là hiện thân của Đạo đức, Tự do, Tín ngưỡng hoặc Cách mạng (vì bản chất các nhân vật chính thay đổi tùy thời). Tới cuối truyện, cái Thiện muốn ra sao thì cũng thắng cuộc, mà tiểu thuyết gia thì thua cuộc.

Một nhà văn khác có phương pháp - gia truyền : Lựa một thiếu nữ càng đẹp và cảm động càng tốt. Sau nhiều bất hạnh lớn, cho cô ta gặp được chàng “hiệp sĩ” của cô. Rồi cô ta gặp một tình địch vào hạng yêu tinh. Chiến đấu lâu dài. Tình tiết gay cấn. Tới phút cuối, sự trong sạch thắng được. Thêm vị nhục cảm vào, nhiều hay ít tùy thị hiếu độc giả. Cứ viết lại truyện đó suốt đời. Tới lần nhào nặn thứ hai mươi thì giàu có lớn.

Nhà văn thứ ba lựa một thời đại lịch sử, bi thảm và phóng đảng thì càng tốt. (Các nhà khám thời Cách mạng là một khung cảnh rất thích hợp vì lẽ ái tình và máy chém ở sát nhau ; các chiến tranh thời Đế chính thứ nhất cũng thích hợp nữa vì những cuộc xâm lăng đất đai thật vẻ vang xen với những cuộc xâm chiếm trái tim đàn bà ; thời Phục hưng ở Anh thích hợp vì các thói sa đoạ ; thời đại Louis XV hoặc Phụ chính cũng thích hợp vì có Lộc Uyển (1) hoặc các bữa ăn tối thân mật : Đế Chính thứ nhì cũng thích hợp vì các kì nữ sang trọng). Lựa được một thời đại nào rồi thì tạo một nhân vật đàn bà đẹp không sao cầm lòng được mà rất trần tráo, tàn nhẫn, và cứ ba chục trang lại ỉ nhân đó lên giường nằm với một người đàn ông khác. Cam đoan bán hết trăm ngàn bản. Cứ ba truyện lại đổi thời đại.

Những phương pháp đó gây được những tài sản lớn, nhưng không tạo được các danh tác. Cái nguồn đẹp thường bí mật, chảy ở trong lòng đất. Một tiểu thuyết chân chính thì đáp ứng được một nhu cầu nơi tâm hồn. Stendhal, Balzac thích viết những truyện để có thể sống lại cuộc đời mình mà đeo những mặt nạ khác. Anh chàng Fabrice trong truyện La Chartreuse de Parme là Stendhal nếu Stendhal được làm một nhà quý phái Ý trẻ đẹp ; Luicen Leuwen là Stendhal trung uý bánh trai, con một chủ ngân hàng cực giàu. “Một nhà văn tìm cách tự đền bù ỉn vì đã bị một số phận bất công nào đó”. Đôi khi khó mà nhìn sâu vào sau cái mặt nạ được. Flaubert bảo :” Bà Bovary là tôi”. Nhờ vậy mà Bà Bovary thành một danh tác.

Nhờ đâu mà một tiểu thuyết gia nhận được rằng một đề tài nào đó mình viết thì sẽ rất hay ? Nhờ điểm này : rất xúc động khi nghĩ tới nó. Nếu nó đụng nhằm một điểm dễ cảm, một hồi kí đau xót, hoặc đôi khi say mê, thì tác phẩm có hi vọng hay đấy. Nhưng phải có hai điều kiện. Phải lùi lại xa xa một chút, hoặc như Balzac nói, phải có một thời gian thai nghén. “Thơ là một cảm xúc người ta nhớ lại trong khi lòng được bình tĩnh”. Lúc mà ta vừa mới mất một mối tình, không phải là lúc có thể đem mối tình đó ra viết thành tiểu thuyết. Vết thương còn chảy máu, phải băng bó nó lại, đừng kích thích nó. Khi nào nó lành miệng rồi, chạm vào nó mới thấy một cái thú chưa chất. Nó không còn nhức nhối làm cho ta thét lên ; nhưng còn đủ đau để làm cho ta rên rỉ, ca hát. Tôi hiểu theo cái nghĩa của thi sĩ, mà cũng là cái nghĩa của tiểu thuyết gia.

Điều kiện thứ nhì : phải đi tới một cách gián tiếp. Cô bạn kiêu diễm không quen biết của tôi, nếu cô muốn viết một tiểu thuyết thì đừng kể cuộc đời của chính cô mà không thay đổi gì hết. Cô sẽ mắc cỡ mà không viết được đâu, ít nhất là tôi mong vậy. Cô cứ kể một truyện gần giống truyện của cô, một truyện có thể cho cô diễn tình cảm của cô được mà vẫn có ảo tưởng rằng được một chiếc mặt nạ che chở. Và nếu cô viết xong thì xin đừng gửi bản thảo cho tôi đấy nhé. Tôi sẽ đánh lạc nó đấy.

Vạn an.

(1) Khu vườn ở Versailles, vua Louis XV đến đó với các tình nhân chốc lát của ông.

19. Chương 19

Cô bạn không quen biết, đời ta không phải là hoàn toàn quyết định từ hồi nhỏ mới sanh, hoặc ngay từ hồi vạm cổ do một quyền năng bí mật và vô hình nào đó đầu. Nó được quyết định một phần, dĩ nhiên. Nếu có sanh ra mà xấu xí thì đời cô sẽ khác hẳn, và cái nhan sắc diễm lệ của cô hiện nay do sự kết hợp của các nhiễm thể (chromosome) của song thân mà ý chí của cô không làm sao thay đổi được. Nhưng phải nhận rằng ngày nay một nhà giải phẫu sửa nhan sắc có thể đổi nét mặt, rằng sự duyên dáng và thông minh làm cho nét mặt đẹp ra, và sự thanh tĩnh của tâm hồn hiện lên trên nét mặt. Ai đã nói đấy nhỉ, rằng từ tứ tuần trở đi người đàn ông nào cũng chịu trách nhiệm về nét mặt của mình? Nhưng khả năng sửa đổi lại số phận của mình, trước hết ở trong cách ta phản ứng với biến cố.

Biến cố là chỉ là biến cố. Một người đàn ông yêu cô, tỏ tình với cô. Chiến tranh xảy ra, người đó mất tích : một cuộc khủng hoảng làm cho người đó phá sản ; một người đàn bà khác hiện ra. Đó là những sự kiện. Nhưng những sự kiện đó tự nó không gây hoạ hay phúc cho cô được. Thái độ của cô trước những sự kiện đó ra sao? Đó mới là điểm “tối quan trọng”. Trong nhiều hoàn cảnh, có một lúc và chỉ một lúc một thôi, sự tự ý quyết định của cô sẽ xoay hướng cho trọn cuộc đời cô. Tôi gọi lúc đó là cái phút của số phận. Tại sao lại chỉ có một phút một? Tại thế giới như vậy đây. Rất ít khi một cơ hội thuận tiện xảy ra lần thứ nhì.

Xét về chiến tranh lời đó cũng đúng. Trận La marne là một cơ hội duy nhất và ngắn ngủi. Tướng Đức Von Kluck đã tiến mau quá. Joffre và Gallieni biết lợi dụng ngay sự lầm lẫn đó. Đức đã thua ngay từ hôm đó, mặc dầu là chưa ai ngờ được. Trong chiến tranh giữa nam giới và nữ giới thì cũng đúng nữa. Đôi khi có một lúc thoáng qua, một người đàn ông ve vãn một người đàn bà từ lâu, bỗng thấy hiện lên trong cặp mắt người này một vẻ lả lơi âu yếm, nó là phản ánh của thắng lợi. Có cả ngàn nguyên nhân: một sự ngẫu nhiên, cảnh vắng vẻ chỉ có hai người, trong không khí có cơn đông, một trang sách, một cử động. Tóm lại, cơ hội thuộc về mình.

Nhưng nếu cái đem may mắn nhất đời đó, nếu ta bỏ lỡ cơ hội mà nghĩ : “Cơ hội sẽ trở lại, còn tốt hơn nữa”, thì cơ hội sẽ tiêu, tiêu luôn. Cô bạn sẽ tỉnh ngộ, nghĩ tới các nguy hiểm, khinh ta đã nhút nhát. Nhất là cô ta không còn chịu ảnh hưởng của sự giao hội kì diệu của các ngẫu nhiên nó làm cho cô sẵn sàng qui phục đó nữa. Đêm đó, sự thắng lợi thật dễ dàng, chắc chắn : hôm sau thì vô phương.

Hôm qua tôi đọc lại một truyện hay, truyện Un de nos conquerants của meredith mà nghĩ tới cái phút của số phận đó. Truyện nhà lãnh tụ đảng xã hội Đức, Ferdinand Lassalle, yêu một thiếu nữ quý phái, vì đẹp trai và có tài mà được cô ta yêu lại, mặc dầu cô đã hứa hôn với một người khác. Một hôm cô bảo ông ta : “Gia đình em có ác cảm với anh ; chúng mình trốn đi!” Ông ta khuyên hãy ráng chờ : “Tại sao lại gây một chuyện xấu làm hại cả đời em? Chịu kiên nhẫn vài tháng nữa rồi chúng ta làm lễ cưới với sự hoà thuận của ba má em”. Ông ta không bao giờ được sự thoả thuận đó và mất luôn vợ, lại bị vị hôn phu của nàng giết trong một cuộc đấu súng nữa chứ. Trớ trêu thay cái trò tự đắc và luyến ái ! Lassalle tức giận, vì danh dự mà chết một cách đại dột ; tình nhân của ông khóc ông, nhưng đã quá trễ, rồi nàng cưới người đã giết ông.

Đã quá trễ, cô đừng bao giờ để cho phải thốt ra mấy tiếng ghê gớm ấy nhé. Tôi biết một bà nữa. Trong thế chiến vừa rồi, một sĩ quan mà bà ta yêu hỏi cưới bà. Bà xin một đêm để suy nghĩ và hôm sau viết thư nhận lời. Nhưng hôm đó chính là ngày quân Đức tấn công, tức ngày mừng 10 tháng 5 năm 1940. Sĩ quan đó được lệnh trở ra mặt trận ; bức thư đó lạc mất. Tuyệt vọng vừa vì sự thất bại của tổ quốc vừa vì mối tình của mình, ông ta giẫm với thần Chết. Thần Chết vốn dễ tính, ai ve vãn thì cũng được liền. Còn bà nọ thì ân hận, hối tiếc. Vì bà ta trong lòng vẫn ước ao cuộc hôn nhân đó, chỉ do tự ái, muốn cho đoàn trang mà xin được suy nghĩ một đêm. Giá nhận lời ngay đi có phải là hơn không?

Luân lý : cô nên viết thư ngay cho tôi đi.

Vạn an.

20. Chương 20

Chúng ta tiến trên đường đời, và ngày tháng cũng trôi theo, cho tới khi chúng ta thấy trước mặt một đường phân cách ánh sáng và bóng tối nó báo cho ta rằng cái miền của tuổi xuân đã ở lại phía sau ta rồi. Conrad,

tác giả câu đó, đặt con đường phân cách ấy vào cái quang tứ tuần ; Emile Henriot , trong một tiểu thuyết có giá trị : Cái gì rồi cũng sắp hết, cho con đường đó ở gần cái tuổi ngũ tuần, và theo tôi, ông có lí. Nhân vật chính của ông tả “cái cảm giác đau đớn khi thấy rằng mình xuống dốc, rằng cái gì cũng là hư vô, rằng mình cứ tiến dần tới cái chết, không sao chống lại được”...

Nhân vật đó nói với viên y sĩ:

— Ông lại sắp bảo rằng thần kinh tôi bị suy nhược. Không, không phải vậy. Thưa bác sĩ, suốt đời tôi mắc cái tật lạc quan bất trị. Tôi không muốn phàn nàn, không muốn an ủi tôi, tôi sợ cái đó lắm. Nhưng bây giờ thì quả tình có cái gì không ổn rồi.

Bác sĩ hỏi :

— Ông bao nhiêu tuổi ?

— Bốn mươi tám, sắp được bốn mươi chín...

— Phải, vào khoảng tuổi đó thì bắt đầu có cảm giác đó...

Tôi cho rằng hầu hết mọi người , cả những người được thiên hạ cho là hóm hỉnh, đặc ý, khi bước qua con đường phân cách ánh sáng và bóng tối, cũng có một tâm trạng khủng hoảng, thất vọng. Dù đời sống đã đẹp tới mức nào đi nữa thì cũng có một sự cách biệt mênh mông giữa cuộc đời ta mơ mộng hồi trẻ với cuộc đời thực sự. Không có người nào là không đi lệch ra khỏi con đường mình đã lựa. Các phân tử của một thứ khi, trên con đường của nó, luôn luôn bị vô số xung động làm cho chệch ra ngoài quỹ đạo, thì con người cũng vậy, suốt đời lúc nào cũng gặp những cái ngẫu nhiên và phải chịu tuân theo những ngẫu nhiên đó.

Một người hồi còn trẻ bảo :“Dù có xảy ra gì thì xảy, tí nhất cũng có một điều mà không khi nào tôi làm...” Ba chục năm sau, gặp lại sẽ thấy người đó đã làm chính cái điều trước kia tự hứa không khi nào làm nọ. Ba chục năm trước, một thiếu nữ đẹp bảo :“Không khi nào tôi chịu làm một người vợ an phận rằng chồng có ngoại tình”. Bây giờ đây, đã lớn tuổi, phục phịch, tóc đã bạc, bị chồng lần lần bỏ bê, và đành an phận.

Stendhal rầu rĩ viết :“Tôi sắp tới tuổi ngũ tuần”, và đếm lại những người đàn bà ông đã yêu. Mặc dầu ông ta tự dối mình, những người đàn bà đó quả là rất tầm thường. Hồi hai mươi tuổi ông ta tưởng tượng trong đời tình ái sau này sẽ có nhiều cuộc gặp gỡ cao thượng nhất. Ông ta âu yếm, hiểu thấu ái tình, tự đắc, đáng được hưởng những mối tình cao thượng chứ. Nhưng những nhân vật ông ta mong được gặp thì lại không tới, và không thể sống cái cuộc đời như trong tiểu thuyết của mình. Stendhal đành viết những tiểu thuyết đó vậy. Chỉ có điều là khi ông ta bước qua con đường phân cách ánh sáng và bóng tối thì ông ta khóc than những tình nhân mà ông không được gặp.

Một nhà văn nghĩ bụng :“Mình mới tới tuổi ngũ tuần đây”. Đã hoàn thành được gì? Đã diễn tả được những cái gì? “. Người đó có cảm tưởng rằng vẫn chưa diễn tả được gì cả, và bắt đầu thấy mờ mờ những cuốn cần phải viết. Nhưng Trời còn cho làm việc được bao lâu nữa? Tim đã yếu, mắt đã ngại đọc sách. Được mười năm nữa ? Hay mười lăm năm? ”Nghệ thuật thì dài mà đời sống thì ngắn”. Câu đó hồi xưa ông ta cho là nhảm, bây giờ hoá ra nhiều ý nghĩa. Ông ta còn có đủ thì giờ như Proust (*) khởi hành đi tìm thời gian đã mất không?

Những người hãy còn trẻ, hoang phí thời giờ , phải đợi khi nghĩ tới con đường phân cách ánh sáng và bóng tối mà một ngày kia họ phải bước qua như chúng tôi. Còn về phần cô...

Nhưng các bà, các cô cơ hồ như không trông thấy con đường phân cách đó.

Vạn an.

(1) Khu vườn ở Versailles, vua Louis XV đến đó với các tình nhân chốc lát của ông.

21. Chương 21

Xung khắc nhau là tính tình, khí chất trái hẳn nhau, không thể hoà thuận với nhau được, cũng không thể sống chung với nhau được. Khi nào sự trái ngược nhau đó không có cách cứu vãn được thì mới thực sự là xung khắc ; nếu không thì người ta dùng một tiếng khác. Có những trường hợp mà hồi mới cưới, hai vợ chồng khó sống chứ không phải là không thể sống quen với nhau được. Như vậy đôi khi là tại không yêu nhau. Một người đàn ông và một người đàn bà cưới nhau vì nghĩa hay vì lợi chứ không phải vì tình ; cả hai đều có thói quen sống một mình, làm chủ hành động của mình ; bây giờ đột nhiên phải để ý tới những thị dục, ý muốn của người kia thì lấy làm khó chịu. Nếu họ yêu nhau thì sẽ dễ hi sinh cho nhau và sẽ tập được những thói quen mới. Nếu họ không yêu nhau thì buổi đầu, sự chống đối sẽ mạnh hơn. Nhưng nếu đời sống chung gây sự thèm khát, hoặc nếu sự minh triết có tác động làm dịu sự bất hoà , thì rồi sẽ êm, không sao. Nhưng sau vài tháng, có khi vài năm, thời gian không thay đổi được gì cả, sự trái nhau về tính tình không giảm được vì đâm thâm căn cố đế, thì lúc đó sự xung khắc hoá ra hoàn toàn.

Có thể có nhiều nguyên nhân lắm. Trước hết là thị hiếu trái ngược nhau. Hai vợ chồng phải có một số tối thiểu điểm tương đồng thì mới chịu đựng nổi cuộc đời sống chung. Xét trường hợp George Sand. Hồi là thiếu nữ mười tám tuổi bà cưới tử tước Casimir Duevant. Anh chàng đó cũng dễ thương ; thực tình muốn làm cho vợ sung sướng ; mà George Sand khi nhận lời cầu hôn cũng có những thiện ý đáng quý nhất. Nhưng bà là một người đàn bà có học thức ; bà rất thích nhạc và đọc sách. Mà Casimir thì mới mở cuốn sách ra là đã thi u thi u ngủ. Ông ta phục vợ lắm, rán chiều ý vợ. Bà khuyên ông đọc Pascal? Được, ông sẽ rán đọc thử. Hỡi ơi ! Cuốn sách từ tay ông rớt xuống và vợ ông đâm ra khinh ông.

Lại thêm bà đã đọc nhiều tiểu thuyết ; bà tưởng rằng đời sống phải giống tiểu thuyết ; bà ước ao, chờ đợi một cuộc tình duyên đam mê , diễn bằng những lời cao cả. Anh chàng tội nghiệp Casimir không biết thứ ngôn ngữ đam mê, cho rằng trong hôn nhân, đàn ông có quyền đòi hỏi ái tình. Ông chồng chỉ việc ôm chầm lấy bà vợ, thế là xong. Xung khắc ! Như vậy thì có khó gì mà chẳng đoán được rằng mặc dầu cả hai bên đều có thiện chí đây, cuộc hôn nhân đó hẳn phải mòm đá ngầm nào là đắm liền ; và mòm đá đó sẽ là một chàng thanh niên lãng mạn.

Trong vài trường hợp, sự xung khắc không thuộc về trí tuệ hoặc tình cảm. Nó do những thói sống khác nhau. Người chồng đã sống trong một gia đình mà cha mẹ cần kiệm, thận trọng ; người vợ quen sống với một bà mẹ phóng dăng, không biết lo xa. Vợ không biết công việc nội tướng ; ngăn cái việc giữ sổ ; cho cái chuyện “quĩ gia đình” là vô nghĩa. Thế là xung đột nhau hoài, rồi hoá ra bực mình. Chàng bắt vợ phải ghi tất cả các món chi thu, rồi cộng lại, không được sai; vợ cho như vậy là chuyện chế , tởn tiếu, hà tiện. Nếu không người nào chịu sửa tính thì cái lộn nhau hoài mà có thể gây ra xung khắc. Nếu tiết điệu sinh hoạt của hai bên khác nhau quá thì cũng vậy. Thử tưởng tượng một người chồng hoạt động, hàng hải, cần gặp nhiều biến cố, đi du lịch, đùa cợt, du hí, và cột ông ta vào một người vợ bạc nhược, không có khí lực, chậm chạp, lúc nào cũng mệt nhọc chỉ thích nghỉ ngơi. Ông chồng luôn luôn đúng giờ, đúng từng phút; bà vợ luôn luôn trễ, không quan tâm gì tới giờ phút. Hai bên khác nhau như vậy thì làm sao tránh sự xung đột cho được ? Có lẽ nếu cả hai biết khoan dung cho nhau thì cũng tránh được đây, nhưng như vậy cả hai đều đau khổ. Nếu một người không giảm, một người không tăng để cùng đạt một mức chung, nếu ái tình thể chất không gắn chặt cặp vợ chồng mà tiết điệu khác nhau đó, thì sẽ hoá ra xung khắc.

Nếu vợ chồng mặc dầu gần có những tập quán như nhau, những thị hiếu như nhau, nhưng lại giữ những ý kiến hoàn toàn trái nhau về chính trị hoặc tín ngưỡng, thì nỗi nguy cũng lớn lắm. Có những thời người ta cho những cái đó là không quan trọng, nhưng những thời đó hiếm lắm và ngắn ngủi. Thời đại chúng ta buộc rằng ai cũng phải có quyết ý. Đành rằng một bà vợ mộ đạo có thể khoan dung với một ông chồng không mấy tin Chúa ;hoặc một ông chồng theo xã hội chủ nghĩa có thể khoan dung với một bà vợ có có bảo thủ. Nhưng sự khoan dung đó có thể bền được không ? Do tin tưởng mà có những hành động bị người kia trách móc. Đã vào một đảng chính trị thì thế nào cũng có cả đám bọn đồng chí. Bạn của chồng có thể thành kẻ thù của vợ. Một lần nữa, hễ hai bên rất yêu mến nhau thì có thì giờ để sửa đổi được. Nếu thiếu tình âu yếm có tính cách hoà giải đó thì đừng nên mạo hiểm là hơn. Nên cưới một người đàn ông (hoặc một người đàn bà) mà tư tưởng về các vấn đề cốt yếu, không hoàn toàn như ta, nhưng phải gần giống ta. Nếu không thì coi chừng sự xung khắc đấy.

Vạn an.

22. Chương 22

Bức thư thứ nhì

Chắc cô đã đoán được, những bất hoà nghiêm trọng nhất giữa vợ chồng là những bất hoà do nhục cảm bất đồng gây ra. Tôi lấy thí dụ một người đàn ông có nhiều nhục dục, coi ái tình thể chất là rất quan trọng trong đời. Ông ta cưới một thiếu nữ mà ông ta hoàn toàn không biết quan niệm ra sao về điểm đó. Mà làm sao ông ta có thể biết được kia chứ ! Chính thiếu nữ đó, còn là gái tân, cũng không tự biết mình kia mà. Thế rồi, hoặc do lỗi người chồng vụng về không biết cách làm cho cô ta xúc động, hoặc do bản chất lãnh đạm với thú vui nhục dục, cô ta không ưa cái mà chồng cô cho là nỗi vui nhất trong đời. Nếu cô ta khéo léo lại khoẻ mạnh thì mỗi tối miễn cưỡng chiều chồng một lần để chồng sung sướng. Có nhiều cặp rất đoàn kết, vui vẻ nhờ sự thoả hiệp đó. Nhưng nếu chính người chồng lãnh đạm với nhục dục thì thật là vô phương. Cả trong hai trường hợp, rất có thể rằng người nào bị thất vọng sẽ mong kiếm được ở ngoài gia đình cái vui mà mình không được hưởng trong cuộc hôn nhân không xứng đôi phải lứa đó. Xung khắc đó vào hàng nghiêm trọng nhất đấy.

Làm sao tránh nó được ? Phải suy nghĩ về nguyên nhân sâu xa của những cuộc bất hoà đó, suy nghĩ cho kỹ thì có thể biết cách lựa người bạn trăm năm của mình hoặc tìm được nghệ thuật làm cho người đó thuần tính lại. Có nhiều người dễ bị những thất bại nhục cảm đó hơn những người khác. Họ là những kẻ, vì lẽ này hay lẽ khác, có cái xu hướng tự ình là bị lẳng nhục. Trong thâm tâm họ tự cao tự đại vô cùng, như vậy là để bù vào cái cảm giác tự ti. Một người yếu đuối sẽ hoá ra rất hung hăng để được vững lòng rằng mình không yếu đuối. Đặc biệt là có nhiều phụ nữ cơ hồ như uất hận rằng mình phải chịu cái phận đàn bà từ hồi nào tới giờ bị bọn đàn ông đối xử một cách nhục nhã, theo ý họ. Bây giờ phụ nữ đã được bình quyền với đàn ông về dân luật thì nỗi phẫn uất của họ dịu xuống chứ ? Không. Đã bị nô lệ bao nhiêu thế kỉ rồi thì thế nào mà chẳng còn lại dấu vết. Với lại, ngay thời này, có thực là nam nữ bình quyền không? Nhiều người đàn bà, trong hôn nhân hay ngoài hôn nhân, vẫn chẳng còn phải hiến thân mặc dầu không thấy thêm muốn đấy ử? Sự quái dị của thân phận phụ nữ có giảm đấy, nhưng chưa bị thủ tiêu, Simone de Beauvoir bảo vậy.

Do đó mà một số phụ nữ có cảm giác rất khó chịu rằng mình bị lẳng nhục. Nhiều khi họ bất giác oán chồng là có thái độ chồng chúa vợ tôi. Họ không tìm được cái vui nhục dục vì trong thâm tâm, họ từ chối cái vui đó mà họ không hay. Vô lí thật đấy, nhưng, tôi xin nhắc lại, họ tự cho rằng hiến thân cho chồng thì không khác gì phải phục tùng như một tên nô tì. Nhưng chính những phụ nữ đó có thể sung sướng và gây hạnh phúc cho chồng được. Muốn vậy, thì hoặc là họ cưới một người chồng nhu nhược mà họ có thể chi phối, hoặc là , ngược lại, cưới một người chồng đủ cương cứng và đủ thông minh để có thể dẹp lòng tự ái lúc nào cũng bùng bùng lên của họ. Chính phục được một người đàn bà như vậy, xây dựng lại lần lần lòng vì mặc cảm tự ti của họ, công việc đó thú vị và đẹp đẽ đấy. Những hàng tào tự cao tự đại lần lần sụp đổ. Và sự khoái lạc sẽ phát sinh, nó cần sự hiến thân và khiêm nhượng, phục tùng trong tình ái. Phục tùng mà vẫn làm chủ.

Vạn an.

23. Chương 23

Thưa cô, hôm nay là một trong số những ngày chủ nhật trống rỗng nó làm cho tôi rất đối xung sướng. Dưới cửa sổ, các cây đề đương nảy lộc và cây nảy lộc sớm nhất - cây mà đầu xuân nào cũng bá hiệu sự hồi sinh - đã đẩy những búp xanh dịu. Từng cặp vợ chồng đi sau chiếc xe con nít, dừng đỉnh dạo mát ngày chủ nhật. Điện thoại im bật. Và tôi, tôi biết rằng sẽ được hưởng mười hai giờ yên ổn và tĩnh mịch. Thú tuyệt.

Tôi mở cuốn sách, quyết tâm thưởng thức nó vì tôi đã được quen tác giả, một bà đẹp đẽ, dịu dàng và u sầu. Tư tưởng của bà ta rất tế nhị. Tôi biết rằng bà đã sống với chồng trong một cảnh cô liêu mệnh mông , hoàn toàn. Cho nên tôi không ngạc nhiên rằng cuốn sách mỏng của bà mang nhan đề : Tiếng dội của Yên Lặng. Quả thực sự là sự yên lặng như một bức tường vô hình, làm dội lại những tư tưởng thâm kín của ta.

Những tư tưởng của bà Camille Belguise phẳng phất như những tư tưởng của Joubert, Chardonne và đôi khi của Sainte Beuve, hồi mà ông này dịu dàng và tế nhị. Bà nói nhiều câu rất hay về thiên nhiên về ái tính :“Yêu ai là chiếu vào người đó hình ảnh của nội tâm mình và mong được thấy phản ảnh. Trong ái tình chân chính, có hai người, và người này phải biết quý chuộng người kia”. Đúng, không những phải chấp nhận người kia, mà còn phải quý chuộng người kia. “Người ta buồn rầu rằng hồi trước yêu người kia nhiều, bây giờ yêu kém đi, vì hễ thực là yêu thì là dù người kia có kém xứng đáng, mình cũng ngày mỗi âu yếm hơn lên hoài”.

Bà dẫn lời Emerson :“Ái tình chỉ nhất thời, cưới nhau rồi thì hết”. “Hôn nhân chỉ để lại cho ái tình cái vị một trái còn xanh”. Camille Belguise không chấp nhận cái lối tách biệt ái tính với hôn nhân đó (và tôi đồng ý với bà). Bà bảo:“Còn chúng ta thì chúng ta cho ái tình là sự sùng bái trong hôn nhân nó buộc hai người lúc nào cũng yêu nhau và nó hướng tới một quan hệ cao thượng tới nỗi khi nó thất bại thì chúng ta cảm thấy một cái gì tựa như đau khổ, tự hạ”.

Thế rồi (cái vui của chủ nhật là được tự do thơ thẩn mà), tôi mở một tiểu thuyết của Maurice Toesea: Simone hay hạnh phúc trong hôn nhân, ngoài bìa có in hình bức tượng đẹp Hôn nhau của Rodin. Tiểu thuyết? Đúng hơn là trường thi bằng văn xuôi, một khúc tán ca đề cao sự hoà hợp hoàn toàn. “Hỡi các bạn thân, nhân danh người yêu của tôi, tôi xin thưa với các bạn rằng trong ái tình không có cái gì là bi kịch. Chỉ có bi kịch khi thiếu ái tình thôi. Ái tình san sẻ thì chỉ gây hạnh phúc thôi”.

Cô có nhận thấy rằng những thái độ về tình cảm cũng tùy thời mà thay đổi y như các đồ đạc hoặc các bức hoạ không? Ở thời Maupassant (1) rồi tới thời Proust (2) , các tiểu thuyết gia chứng tỏ rằng ái tình chỉ là ảo tưởng, thất vọng, ghen tuông và khổ não về tinh thần. Còn hôn nhân, từ mấy thế kỷ nay, chỉ là một đề tài cho hài kịch. Ngày nay, sau mấy năm ái tình có màu hắc ám, tôi nhận thấy một sự chuyển biến. Sự thức tỉnh của tôn giáo đã đóng một vai trò trong sự biến chuyển đó, nhưng cũng phải kể thêm tinh thần rất nghiêm trang của một thế hệ đã chịu nhiều nỗi cay đắng nữa. Trong cơn đông tố, người ta cần tìm một điểm tựa bất biến và lâu bền, sự hợp nhất hoàn toàn của hai người ? Và hôn nhân, chẳng phải là “Cái liên hệ duy nhất mà thời gian có thể thất bại” như Alain nói đấy ư?

Nhân vật chính của Toesea với bao nhiêu người nữa ở cái tuổi ông ta đã tìm thấy được điều đó.

Thưa cô, bây giờ đây, đã thành cái “mốt” trong những cuộc hôn nhân có hạnh phúc. Cô sẽ bảo :“Thế này thì các tiểu thuyết gia hết làm ăn gì được rồi... Một khúc hoà tấu mà trường âm là những nốt trắng. Nhan đề hay đấy, nhưng truyện khó viết”. Ai mà biết chắc được? Chính cái nốt trắng đó có cả nghìn vẻ đấy, biết đâu chừng. Hạnh phúc, cũng như mùa xuân, mỗi ngày lại có một diện mạo khác. Diện mạo ngày chủ nhật này của tôi, ngày tôi được yên tĩnh đọc sách và suy nghĩ về hôn nhân, đã khá ái đấy.

Vạn an.

(1) Cuối thế kỷ XIX.

(2) Đầu thế kỷ XX.

24. Chương 24

Mới đầu, tuy chưa thấy Người đàn bà kia mà cô cũng đã đoán được có cô ta ở đâu đó rồi. Đôi khi, dưới một bãi cỏ, có một dòng nước ngầm. Cô đi dạo mát trên bãi, thấy cỏ chỗ này dày hơn, cao hơn, đất chỉ hơi xốp thôi nhưng đặt chân lên đã hơi lún. Mới chỉ thấy những dấu hiệu như vậy nhưng không còn ngờ gì nữa : dưới đó có dòng nước. Hoặc đôi lần, trước khi đau, chưa có một triệu chứng gì rõ ràng cả ; cô vẫn sống bình thường ; nhưng một cảm giác vằng vắt khó chịu, một nỗi rầu rĩ vô cớ bào trước cho cô rằng có một nguy cơ bí mật nào đó. Cô tự hỏi : Mình làm sao thế này? Không thấy khoẻ khoắn trong người.

Khi đức phu quân của cô bắt đầu săn sóc tới Người kia thì cô cũng có cảm giác như vậy. Cô nghĩ bụng :“Anh ấy làm sao thế này? Không như trước nữa”. Từ trước tới giờ, buổi tối nào về nhà cũng kể cho cô nghe ban ngày đã làm những gì, gặp những ai ; thầy ấy thích kể tỉ mỉ từng chi tiết một (bọn đàn ông hay kể về mình như vậy) ; cho cô biết trước hôm sau sẽ làm những gì. Rồi lần lần, những lời báo cáo của thầy

kém minh bạch. Cô nhận thấy trong thời khắc biểu của thầy có những lỗ hổng không sao giảng được. Mà chính thầy cũng nhận thấy lời phân trần của mình không mấy vững. Thấy rán nói phớt qua vài lúc nào đó ; thầy lúng túng. Cô nghĩ bụng : “Anh ấy muốn giấu mình cái gì đây?”.

Sau mười năm sống chung, cô tưởng đã biết rõ chồng. Cô biết thầy thích những gì : thích công việc làm ăn, chính trị, thể thao ; chỉ hơi chú ý tới hội họa tuyệt nhiên không thích văn chương, âm nhạc. Bây giờ thấy ham nói về các sách mới ra, làm bộ như lơ là hỏi : “Ồ nhà có tiểu thuyết của Stnedhal không nhỉ ? Anh muốn đọc lại”, mà cô biết rõ rằng trước kia có bao giờ thầy đọc những tiểu thuyết đó đâu. Trước kia thầy không chú ý gì tới cách phục sức của cô cả, bây giờ hỏi : “Tại sao mình không bao giờ bận những áo bằng thứ hàng in hoa? Thứ hàng đó đẹp lắm”, hoặc: “Mình nên hót tóc cao lên nữa đi. Cái kiểu đuôi ngựa đó lỗi thời rồi”. Về chính trị, thấy cũng đổi ý nữa; đối với những tư tưởng cấp tiến, có vẻ khoan dung hơn. Về ái tình, câu chuyện của thầy kì dị và hăng say ; về hôn nhân thì mặt sát thậm tệ. Tóm lại, cô không nhận ra thầy ấy nữa.

Ít lâu sau, cô không còn nghi ngờ gì nữa. Dưới lớp đất trước kia vững chắc, có một dòng sông ngầm rồi. Con Người kia có ở đó rồi. Nhưng Người kia là người nào? Cô rán dùng những tài liệu mà vô tình thầy mỗi ngày đem về cho cô để tưởng tượng, hình dáng con người đó. Cô ta chắc trẻ, đẹp, ăn bận rất lịch sự ; có kiến thức hoặc tỏ ra vẻ ta có kiến thức đây ; cô ta biết cưỡi ngựa (vì thầy nhà bỏ kỹ thuật đã từ lâu, gần đây bảo : “Y sĩ khuyên anh phải vận động thêm lên; anh có ý muốn cưỡi ngựa trở lại”). Chắc cô ta ở đâu về Luxembourg, vì thầy nhà luôn luôn kiếm ra được những cơ khó tin buộc thầy phải đi về khu đó.

Rồi một buổi ăn tối tại nhà bạn thân, cô bỗng phát giác được con người đó. Đâu có khó khăn, tài giỏi gì mới nhận ra được cô ta. Hỡi ơi, chỉ cần nhận xét nét mặt của thầy là đủ. Cặp mắt thầy triu mến, đắm đuối. Thầy làm bộ nói với cô ta rất tí, nhưng hai người chớp chớp mắt với nhau, hơi mỉm cười với nhau, tưởng đâu thiên hạ không ai thấy, nhưng cô thì cô thấy nhói trong lòng. Bà chủ nhà bảo với cô rằng chính cô ta đó và cô ta đã ngỏ ý muốn gặp cô.

— Tại sao lại muốn gặp tôi?

— Tôi không rõ ; cô ấy có nghe nói về chị... Cô ấy mong được gặp chị muốn chết.

Nhưng nghe cái giọng làm ra vẻ lơ là đó , cô nhận ra được rằng chính bà ta cũng biết nữa. Cô vừa thảng thốt, vừa đau khổ, ngạc nhiên, trước hết vì người đàn bà đó dám tấn công đức phu quân của cô. Thế là cô đã vô tình nghĩ rằng thầy thuộc về cô, là một phần của cô. Thầy không phải là một người được tự sử dụng mình như biết bao người khác mà chỉ là phần da thịt của cô. Người kia không có quyền cướp thầy nhà của cô, cũng như không có quyền cắt một cánh tay hoặc ăn cắp chiếc nhẫn cưới của cô.

Cô lại còn ngạc nhiên vì Người kia vừa giống mà lại vừa khác cái hình ảnh mà cô đã tưởng tượng về cô ta. Đúng, chỉ cần nghe cô ta nói cũng nhận ngay được những ý mới, thị dục mới, cả những dụng ngữ rất mới của thầy nhà nữa. Cô ta nói chuyện về ngựa, về đua ngựa, dẫn lời tác giả những cuốn sách mà gần đây thầy tỏ ý tò mò kì dị muốn đọc cho biết. Nhưng cô không thấy cô ta trẻ hơn cô, nói cho ngay, cũng chẳng đẹp hơn cô nữa. Có lẽ vùng trán như đã đục và thô. Nói chuyện thì hoạt bát linh động nhưng kém bóng bẩy, đặc sắc ; nghe mau chán. Cô đâm hoang mang, tự hỏi : “Anh ấy thấy cô ta dễ thương ở chỗ nào kia?”.

Về tới nhà, cô thành linh tấn công :

— Cặp đó là ai vậy, mình? Mình quen họ ở đâu?

Thầy lăm bầm : “Giao thiệp trong công việc làm ăn” rồi tìm cách nói lảng qua chuyện khác ; nhưng cô đã cương quyết không để cho thầy yên.

— Em thấy cô vợ không dễ thương. Có vẻ tự mãn quá mức mà có cái gì để tự mãn đâu chứ.

Thầy cũng muốn nhìn đấy, nhưng dằn lòng không được nên phản đối lại. Thấy rán làm ra cái vẻ thần nhiên, bảo :

— Anh không đồng ý với mình, cô ta đẹp, rất có duyên đấy chứ.

— Đẹp dữ! Mình không ngó cái miệng cô ta ư?

Thầy nổi quạu, nhún vai, đáp một cách hơi đột ngột :

— Có chứ, anh đã nhìn rất rõ cái miệng cô ta.

Cô nổi giận, tiếp tục hạ (cô nghĩ vậy) tình địch của cô. Sau một trận vừa mệt vừa khó chịu, thầy và cô mãi tới hai giờ khuya mới ngủ được. Sáng hôm sau, thầy có vẻ cực kì lạnh nhạt, bảo cô :

— Trưa không ăn nhà đâu.

— Tại sao ?

— Tại không ăn nhà, chứ sao. Tôi còn làm chủ hành động của tôi chứ, phải vậy không?

Lúc đó cô mới cảm thấy rằng hồi hôm cô đã mắc một lỗi quan trọng. Chê bai một người đàn bà đầu phải là cách làm cho tình nhân người đó rời bỏ người đó. Thầy thấy cô ta rất dễ thương ; nếu cô bảo thầy rằng cô ta khó thương thì thầy sẽ cho rằng thầy đầu có lầm, chính cô không biết nhận xét, nhất là không muốn nhận xét vì đã ghen lồng ghen lộn lên rồi. Thử sau chúng ta sẽ trở lại chuyện đó.

Vạn an.

25. Chương 25

Cô là một người thông minh ; cô đã nhận rõ được mối nguy. Phản ứng tự nhiên của cô là làm cho hai người sống không yên được với cô. Cô có thể theo dõi chồng hoặc mướn người theo dõi. Chính Người kia cũng có chồng và chắc ông chồng chẳng nghi ngờ gì cả. Còn gì dễ dàng hơn là báo cho ông chồng biết để ông ta tự coi chừng vợ. Nhưng ngồi một mình, rầu rĩ, vợ vẫn, cô đã suy nghĩ.

“Ừ, mình có quyền ghen và làm cho đời sống của họ điều đứng. Nhưng như vậy có lợi gì mình không? Anh ấy sẽ oán mình như hồi hôm, mình là một thứ chướng ngại, là hạng kì đà, chưa biết chừng là hạng ác phụ nữa. Từ trước đến nay, dù sao đời anh ấy cũng liên kết với đời mình do nhiều kỉ niệm, do nhiều thói quen mà có lẽ cũng do một tình âu yếm chân thật nữa. Anh ấy cảm thấy có lỗi với mình và anh đau khổ vì đã làm mình đau khổ ; mà cái phần ái tình anh ấy toàn lấy của mình để san sẻ cho người kia, anh ấy có tổ về ân cần , vồn vã để bù lại.”

“Toan ư?... Chỉ toan thôi ư?... Có gì chứng tỏ rằng anh ấy đã sa ngã đâu. Người đàn bà đó không có vẻ tự do lắm, anh ấy cũng vậy. Có thể rằng họ chỉ mới dạo mát hoặc ngồi chuyện trò với nhau trong một quán giải khát... Nếu mình làm cho anh ấy nổi quạu lên, nếu mình làm cho anh ấy có cảm tưởng rằng anh ấy bị mình cột chân thì anh ấy sẽ mong được thoát li. Mà nếu ả nọ cũng theo con đường đó thì có Trời biết được họ sẽ đi tới đâu. Nếu rốt cuộc không phải là sự đoạn tuyệt giữa anh ấy và mình thì cũng là sự tan cửa nát nhà do chính mình gây ra, còn như chịu khó kiên nhẫn một chút...”

Rồi nổi giận của cô lại bùng bùng trong lòng :

“Dù sao thì cũng là quá bất công! Mình đã hi sinh tất cả đời mình cho chồng, không tiếc tí gì. Từ khi cưới, mình không bao giờ nhìn người đàn ông nào khác nữa. Đối với mình, bọn đàn ông khác không hơn nhưng hình múa rối. Chỉ khi nào có lợi cho chồng mình thì mình mới chú ý tới họ... Có lẽ như vậy mình đại chăng? Anh ấy thấy như vậy được yên ổn quá chăng? .. Thỉnh thoảng mấy chị bạn bảo mình :”Chị coi chừng đấy... Đàn ông cần được kích động, họ tò mò, thích cái mới. Nếu không thấy chị có cái gì bí mật nữa thì anh ấy sẽ đi tìm cái bí mật ở nơi khác...“. Mà nếu mình muốn, thì trước kia và ngay bây giờ nữa, có thể làm cho anh ấy nổi ghen một cách rất dễ dàng... Làm cho nổi ghen chơi vậy thôi... Chỉ cần bớt tỏ vẻ lạnh nhạt khi nghe lời khen của người khác, thế thôi. Nhiều ông bạn của anh đã tìm cách và hiện còn tìm cách ve vãn mình. Hết thấy họ đều hỏi mình :”Buổi chiều tôi lại thăm chị được chứ?“. ”Khi nào anh Jacques đi xa lo chuyện làm ăn, tôi có thể lại đón chị đi coi diễn kịch được không?...“ . Mình luôn luôn từ chối, cương quyết một mực tiết nghĩa. Và nếu mình nhận lời, lẽ đó là một cách nhắc cho anh ấy nhớ rằng chính vợ anh ấy cũng được nhiều người khác thèm muốn , quý mến”.

Cô đã sáng suốt gạt bỏ dự định đó đi. Nó vô lí và nguy hiểm. Vô lí vì không ai có thể làm trái với bản tính của mình được. Hiển nhiên là cô vẫn yêu chồng mặc dầu có cho rằng chồng có lỗi, và cô sẽ thấy tổn ngay nếu bạn của chồng tỏ vẻ sẵn đón cô hơn. Nguy hiểm vì không thể nào biết trước được phản ứng của chồng ra sao. Nếu anh ấy có lí do để ngại rằng cô bỗng biến tính, nhẹ dạ thì anh ấy có rầu rĩ, hối hận không? Ai mà biết chắc được? Nếu anh ấy quá mê Người kia thì, trái lại, rất có thể tự nhủ:

“Mặc thầy! Từ trước đến giờ mình đã nề nang, thận trọng. Nhưng nếu chính nàng không muốn cứu vãn hạnh phúc lứa đôi thì cần quái gì phải nề nang, thận trọng nữa. Tự do, ai đi đường nấy”.

Sự ông ọ là một con dao hai lưỡi. Vụng sử dụng nó một chút thôi là đứt tay đấy. Cô hiểu điều đó rồi. Vậy thì phải làm sao đây? Bữa trưa, ngồi ăn một mình, cô lại tiếp tục rầu rĩ trầm tư:

“Giờ này đây chắc đương ăn với Á? Họ kể chuyện gì với nhau? Anh ấy có kể cho Á nghe cái trận của mình hồi hôm không ; lúc đó mình đã không dằn được, la lối om sòm, và bây giờ so sánh mình với Á, anh ấy có cho Á là chỗ nương tựa yên ổn, âu yếm, sung sướng, trái hẳn với mình không? Mình đã nói xấu, nghĩ xấu nhiều về Á ; nhưng bây giờ một mình một bóng, tự vấn tâm, mình phải nhận rằng mình không thật là vô tư, công bằng. Mình ở vào địa vị tình địch, không lấy tư cách một người biết điều mà xét cô ta. Thử ráng tìm hiểu... Nếu mình không sợ cô ta thành kẻ thù của mình, làm tan nát hạnh phúc của mình thì mình sẽ xét cô ta ra sao?”

Như vậy là cô đã can đảm gắng sức tự chủ để nhìn thẳng vào sự thật, và buổi tối khi về nhà, anh ấy ngạc nhiên - và nhẹ mình - thấy rằng cô rất bình tĩnh. Cô không vặn hỏi anh ấy giờ nào giờ nào làm những gì và đi đâu. Chính anh ấy tự ý thú một cách vụng về và cảm động rằng đã không hẹn mà gặp Người kia trong một phòng triển lãm tranh. Cô không hỏi, anh ấy vốn không ưa nghệ thuật mà sao lại bốc đồng đi coi tranh, do một phép nhiệm màu nào vậy! Trái lại, cô gợi ý với thấy rằng nếu thấy quý cặp vợ chồng đó thì hôm nào nên mời lại nhà dùng bữa trưa hay bữa tối. Anh ngạc nhiên, lại còn gạt bỏ ý đó đi nữa:

— Vậy ư? Ông chồng chán chết đi. Cô ta thì dễ chịu, nhưng tính tình khác hẳn mình. Mình đã bảo anh rằng không thích cô ta mà. Anh đâu muốn bắt mình phải tiếp họ.

Cô bảo rằng hồi hôm vì mệt nhọc nên bản tính nhưng thực ra không có ác cảm gì với Người kia cả, trái lại là khác. Cô ráng thuyết phục và anh ấy chịu đồng ý về nguyên tắc: hôm nào sẽ mời họ lại dùng bữa. Xử sự như vậy là khéo léo vì hai lẽ. Cô nghĩ rằng mời cặp đó lại chơi thì Tình địch của cô sẽ mất sức quyến rũ của sự bí mật, của vật cấm đi, và nghĩ vậy là phải. Hơn nữa, cô muốn tiếp cô kia, dò xét, ráng tìm hiểu xem cô ta có cái gì quyến rũ anh ấy như vậy.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/buc-thu-cua-nguoi-dan-ba-khong-quen-biet>